

# SUY NIỆM CHÚA NHẬT 34 THƯỜNG NIÊN - A

Lời Chúa: Ed. 34, 11-12.15-17; 1Cr. 15, 20-26.28; Mt. 25, 31-46

## MỤC LỤC

1. Phán xét .....	2
2. Đức Kitô Vua .....	4
3. Khi tình người mất - bạo lực lên ngôi.....	6
4. Nhân quả – Lm. Giuse Trần Việt Hùng .....	9
5. Cuộc xét xử tình yêu – Cố Lm. Hồng Phúc.....	15
6. Vương quốc tình yêu – ĐTGM. Ngô Quang Kiệt. ....	17
7. Vì xưa Ta đói.....	19
8. Đường về vương quốc tình yêu .....	22
9. Vương quốc của tình yêu .....	28
10. Những người được chúc phúc .....	32
11. Lễ Chúa Kitô Vua .....	37
12. Tha nhân là thân thể Chúa Giêsu – Lm. Trần Ngà. ....	40
13. Vua vĩnh cửu .....	44
14. Phán xét .....	46
15. Lễ Chúa Kitô Vua .....	48
16. Lễ Chúa Kitô Vua. ....	50
17. Chúa Giêsu là vua .....	53
18. Suy niệm của JKN .....	55
19. Chú giải của Noel Quesson.....	59
20. Chiên hay dê, người lành kẻ dữ.....	65

## 1. Phán xét

Đoạn Tin Mừng hôm nay đặt chúng ta vào trong quang cảnh hùng vĩ của cuộc phán xét chung. Ở đó, Đức Kitô giữ vai trò xét xử bá nhân bá tánh. Vậy thì sẽ phải xét xử ra làm sao? Hơn nữa, mỗi người có những hoàn cảnh, những nhiệm vụ, những khả năng riêng, do đó quả cân nào sẽ phân định tội trạng và công phúc?

Thế nhưng, đối với Chúa Giêsu mọi sự xem ra lại đơn giản. Muôn dân thiên hạ cuối cùng được phân chia thành hai loại được đặt ở bên phải và bên trái của Ngài. Tiêu chuẩn để phân biệt cũng rất đơn giản: Đã làm gì cho những kẻ bé mọn. Đối xử với những kẻ bé mọn, đói khát, trần truồng, tù tội, đau yếu là đối xử với chính Chúa vậy.

Sự phân xử của Chúa Giêsu trong ngày phán xét làm cho cả người lành lẫn kẻ dữ phải ngạc nhiên sửng sốt. Mọi sự sẽ dễ dàng hơn nếu như mỗi người trong cuộc đời của mình đã có lần được gặp Chúa Giêsu bằng xương bằng thịt, với một bảng tên rõ ràng và một lý lịch minh mạch. Biết bao nhiêu người đã xả thân để giải phóng thánh địa chỉ vì đó là nơi đã ghi dấu tích sự hiện diện của Chúa, hòng hồ là gặp Chúa đói khát, trần truồng, đau yếu và tù tội. Ai có thể lại làm ngơ.

Nhưng cái làm cho chúng ta lúng túng đó là Chúa Giêsu đã đồng hoá mình với mỗi người trong anh em chúng ta, với những con người chúng ta gặp trong cuộc sống thường ngày tại khu phố, tại trường học, trên đồng ruộng, nơi công sở, ngoài chợ ngoài đường và nhất là với những kẻ làm chúng ta khó chịu vì cái nghèo nàn, thô kệch và quấy rầy của họ. Mọi người đều ngạc nhiên.

Nhưng Đức Kitô trong cương vị Đấng xét xử, đã tuyên bố: Những gì các người đã làm cho một trong các anh em bé mọn nhất là các người đã làm cho chính ta. Và những gì các người

đã không làm cho một trong các anh em bé mọn nhất là các người đã không làm cho chính Ta. Thế là đã rõ. Đức Kitô xét xử theo tình yêu chúng ta đã có hay không có đối với anh em đồng loại, nhất là đối với những người hèn mọn về chức tước, danh vọng và của cải. Vương quốc của Đức Kitô chính là vương quốc của tình yêu. Giáo Hội tôn vinh Đức Kitô là Vua, nhưng Ngài không muốn ngự trên ngai vàng để mọi người bái phục, nhưng Ngài đã đến phục vụ những kẻ hèn và đồng hoá mình với họ.

## 2. Đức Kitô Vua.

Đức Kitô có phải là Vua không? Chắc chắn Đức Kitô không phải là một thủ lĩnh của một đảng phái đối lập, cũng chẳng phải là một vị vua chúa như người đời vẫn quan niệm. Suốt cuộc sống công khai, Ngài không bao giờ chấp nhận tước hiệu Messia, tước hiệu là vua theo mơ ước của dân chúng. Vì mơ ước của họ pha trộn quá nhiều những yếu tố trần tục, quá nhiều những tham vọng chính trị. Thực vậy, sứ mệnh của Ngài không như sứ mệnh của quận vương Hêrôđê, quyền bính của Ngài không như quyền bính của hoàng đế Lamã hay như bất kỳ một vị vua chúa nào trên trần gian.

Sứ mệnh của Ngài thuộc một lãnh vực khác. Chính vì thế mà chúng ta thấy nhiều lần Ngài đã từ chối cái cách tôn phong Ngài lên làm vua của dân chúng. Sau phép lạ bánh hoá nhiều dân chúng muốn tôn Ngài lên làm vua, nhưng Ngài đã lẩn trốn. Nhưng cũng có lần Ngài sẵn sàng biểu dương trước công chúng, khi Ngài hiên ngang tiến vào Giêrusalem, xuất hiện với những phương tiện khiêm tốn, phù hợp với lời tiên báo của Giacaria. Ngài để cho dân chúng tung hô như là vua Israel. Trong phiên toà dân sự tại dinh Philatô, đề tài xét xử chính là vương quyền của Ngài. Khi Philatô hỏi: Ông có phải là vua dân Do Thái không? Chúa Giêsu không phủ nhận tước hiệu ấy, nhưng Ngài đã minh xác rằng: Vương quốc của Ngài không thuộc về thế gian này.

Chúa Giêsu là Vua vũ trụ, là Vua mọi dân tộc, là Vua trên muôn vua, thế nhưng Ngài lại là một vị Vua bị đóng đinh, hoàn toàn bị tước lột khỏi những quyền lực trần thế. Đức Kitô đã lên ngôi bằng con đường của thập giá, của tình yêu. Kẻ thù duy nhất của Ngài là vương quốc của Satan, của thù hận, của chia rẽ và của tội lỗi.

Các ngai vàng, các vương miện, các triều thiên và áo cẩm bào chỉ là những đồ trang sức tạm bợ chóng qua, chúng ta không

được phép hiểu vương quyền của Đức Kitô qua những hình ảnh đó. Chính Ngài cũng đã tự tách mình ra khỏi các thủ lãnh của trần gian như lời Ngài đã phán: Vua chúa các nước thì cai trị ân, và những kẻ làm lớn thì lấy quyền mà áp chế dân. Đức Kitô không phải là một thủ lãnh áp chế, trái lại cai trị theo Ngài có nghĩa là lột sạch mọi tự cao, hào nhoáng và vênh vang, cai trị đối với Ngài chính là phục vụ.

Đức Kitô phục vụ chúng ta và Ngài phục vụ một cách khiêm tốn, thận trọng và kín đáo. Ngài đã phục vụ đến độ hiến mạng sống mình làm giá cứu chuộc cho nhiều người. Sự tự hạ của Ngài đi đến chỗ đồng hoá với những kẻ bé mọn và thấp kém nhất. Còn chúng ta thì sao? Chúng ta đã thực sự dấn thân để phục vụ và giúp đỡ những kẻ bé mọn thấp kém chung quanh chúng ta hay chưa?

### 3. Khi tình người mất - bạo lực lên ngôi

(Suy niệm của Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền)

Mỗi ngày chỉ cần lướt qua vài trang báo là có thể thấy vô số tin "tức" về hành vi bạo lực trong xã hội, mà nguyên nhân đâu có gì to tát: va quệt xe cộ ngoài đường, lời qua tiếng lại trong quán cà phê... thế là đánh nhau; một cái "nhìn đều" cũng đủ là nguyên nhân giết người. Không thể không tự hỏi: vì sao bây giờ người ta nhục mạ nhau, đánh nhau, giết nhau... dễ dàng đến thế?

Dư luận Việt Nam thời gian qua rất phần nộ khi đọc được những dòng tin trên Facebook của một người có nick name "Kẹo Mút Chơi Bờ" khoe khoang rằng: "Chúng tôi vừa đâm một ông già gần 60 tuổi... khả năng chết." Sau đó lại thêm: "Tin buồn! Chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin, cụ già 60 tuổi đêm qua chúng tôi đâm xe máy đã củ tỏi hồi 17g07 ngày 02.11. Anh em phang lô đề nhiệt tình đi. Lão sinh năm 1953."

Trước hiện trạng này, có người cho rằng một số thanh niên Việt Nam hiện nay không hề thấy lương tâm cắn rứt khi làm thiệt hại đến vật chất lẫn tinh thần của người khác, trái lại còn tỏ ra vui mừng, đặc biệt trong trường hợp này.

Tin từ Công an Thành phố Yên Bái cho biết người có nickname "Kẹo mút chơi bờ" trên Facebook đã tới trình diện cơ quan công an ngày 10/11 theo giấy triệu tập để làm rõ hành vi gây phần nộ "lên Facebook khoe tông xe chết người". Đúng như xác minh của Cơ quan Công an Thành phố Yên Bái, người có nickname "Kẹo mút chơi bờ" trên Facebook tên thật là Nguyễn Văn Linh (SN 1991, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng - Lào Cai).

Theo Luật Sư Phạm Thanh Bình của công ty luật Hồng Hà thì "Kẹo Mút Chơi Bờ" dù không phải là thủ phạm gây tai nạn (là người ngồi sau người gây tai nạn), nhưng không chịu đưa nạn nhân đi cấp cứu gây nên cái chết của ông này thì có thể bị xem xét trách nhiệm hình sự. Trong trường hợp này, tội danh dành cho người đồng phạm đó là "không cứu giúp người đang trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng."

Phải chăng xã hội ngày hôm nay đang đánh mất tình đồng loại bằng thái độ dửng dưng, thiếu trách nhiệm và vô cảm trước những bất hạnh của tha nhân? Có lẽ chủ nghĩa "Mackeno" đã ăn sâu vào tâm thức người trẻ hôm nay. Họ không còn tính nghĩa hiệp. Họ không còn nghĩ đến việc phải ra tay giúp đỡ tha nhân khi cần. Họ thích sống cho riêng mình và tìm tư lợi cho cá nhân hơn là dám sống cho lợi ích tha nhân. Họ không còn dám sống "mình vì mọi người" mà chỉ còn đòi người khác "mọi người vì mình" mà thôi.

Xã hội hôm nay dường như đã mất tình liên đới nên thiếu những nghĩa cử cao đẹp của tình người như: "lá lành đùm lá rách" hay "chị ngã em nâng". Ngày xưa cha ông ta đã tìm được sự nâng đỡ của đồng bào, dấu rằng nước có mất nhà có tan, nhưng vẫn tìm được niềm vui nhờ sự yêu thương đùm bọc của tình làng nghĩa xóm như câu ca dao xưa đã nói:

*"Nhiều điều phủ lấy giá gương*

*Người trong một nước phải thương nhau cùng".*

Ngày nay điều đó đã thay vào bằng sự vô cảm như lời tâm sự của chị Ngô Lan Chi thổ lộ trên trang facebook cá nhân: "Xã hội ngày càng phát triển, những giá trị đạo đức tốt đẹp đang bị các bạn trẻ dẫm nát bằng những phát ngôn gây sốc, bằng những việc làm mà không ai có thể tượng tượng ra. Tôi nghĩ lối sống vô cảm của một bộ phận bạn trẻ đang ngày càng biến tướng và có xu hướng lan rộng đối với những người trẻ xung quanh".

Lời Chúa hôm nay mời gọi chúng ta phải sống tình liên đới với tha nhân, không chỉ vì có chung một Cha trên trời nên "tứ hải giai huynh đệ", mà còn vì con người là "hình ảnh Thiên Chúa". Chính Chúa đã tự đồng hoá mình với những mảnh đời bất hạnh làm than. Chúa mời gọi chúng ta: ai tiếp rước họ là tiếp rước chính Chúa. Ai giúp đỡ họ là giúp đỡ chính Chúa. Ngược

lại, Chúa cũng sẽ luận phạt vì chúng ta đã từng khước từ thi ân cho những con người cùng khổ đó.

Thực vậy, trong ngày phán xét, Chúa không hỏi về bằng cấp của chúng ta cao hay thấp. Chúa không xét duyệt chúng ta dựa trên địa vị trần thế của chúng ta. Chúa phán xét theo tinh thần bác ái mà chúng ta đã dành cho tha nhân. Vâng, chúng ta đều phải trả lễ trước mặt Chúa về tất cả những hành vi của mình. Nhưng công hay tội tùy thuộc vào lòng bác ái chúng ta có hay không trong những lời nói và việc làm của mình. Chúa đã từng chê trách thái độ vô cảm của những biệt phái, và của những thầy tư tế khi để mặc người bị nạn trên đường đến Giêricô. Chúa cũng từng dùng dụ ngôn để răn dạy thái độ dửng dưng trước bất hạnh của đồng loại qua dụ ngôn "người phú hộ và Lagiaro". Chúa cũng sẽ luận tội nếu chúng ta cũng thiếu trách nhiệm và sống thiếu tình liên đới qua đời sống yêu thương và phục vụ tha nhân.

Chúa Giêsu là Vua, nhưng Ngài đã cúi mình phục vụ tha nhân. Ngài tự hoà nhập với con người. Ngài đồng hành với con người. Ngài chia sẻ phận người nổi trôi với con người. Ngài đã đến để phục vụ và hiến mạng sống vì hạnh phúc tha nhân. Ngài còn mời gọi chúng ta "ai muốn làm lớn hãy cúi mình phục vụ anh em".

*Xin Chúa giúp chúng ta luôn biết sống cao đẹp cho dẫu có thiệt thòi vì đi ngược lại với lối sống của thế gian. Xin cho chúng ta luôn can đảm làm chứng cho tình yêu bất diệt của Chúa là dám "thí mạng sống mình vì người mình yêu" và biết yêu thương tha nhân như chính mình. Amen.*



#### 4. Nhân quả – Lm. Giuse Trần Việt Hùng

**Chiên thì Người cho đứng bên phải, còn dê ở bên trái Mt 25,33).**

"Nhân" là nguyên nhân, "Quả" là kết quả. Nhân là cái mầm. Quả là cái hạt do mầm ấy phát sinh. Trong nhân có quả và trong quả có nhân. Chính trong Nhân hiện tại có hàm chứa cái Quả tương lai. Nhân thế nào thì Quả thế ấy. Thường phạt ngày sau đều tùy thuộc vào những hành động tốt hoặc xấu của chúng ta thực hiện ngày hôm nay. Nói chung, ai trong chúng ta cũng muốn được hưởng hạnh phúc cả đời này lẫn đời sau. Chúng ta biết con đường lên thiên đàng là thiên đàng mà. Nếu chúng ta muốn được hưởng an lạc ngày sau, chúng ta phải sống vui tươi và an bình ngày nay. Biết rằng cuộc đời ai cũng có những sự chen lẫn giữa vui sướng và khổ sầu. Sự khổ đau trong cuộc sống không phải luôn luôn là sự tiêu cực. Vì sự đau khổ cần thiết như là những thử thách để giúp ta tinh luyện cho cuộc đời sáng thêm. Ví như lửa thử vàng, gian nan thử đức vậy.

Kết thúc Năm Phụng Vụ, Giáo Hội mừng Đại Lễ Chúa Kitô Vua, Vua Các Vua, Chúa Các Chúa. Chúa Giêsu là trung gian giao hòa giữa trời với đất. Ngài đã nhập thể để rao truyền tin mừng cứu độ. Chính Ngài là trung tâm và là cốt lõi của tất cả mọi sự hiện hữu. Ngài mở lối dẫn chúng ta vào hưởng niềm vui hạnh phúc Nước Trời. Con đường Chúa đi là con đường yêu thương trong khổ giá. Muốn lãnh nhận ơn cứu độ, chúng ta phải đi theo lối bước của Ngài. Hai giới răn nồng cốt tóm kết tất cả lề luật là yêu mến Thiên Chúa hết lòng và yêu thương anh chị em như chính mình. Đức yêu thương được thể hiện qua sự giúp đỡ, chia sẻ, thăm viếng và sống tình bác ái với nhau. Con đường đức ái là con đường tuyệt hảo dẫn vào quê trời.

Chúa Giêsu dẫn bước chúng ta vào cuộc sống thật ngày sau qua dụ ngôn phân định Chiên và Dê. Chiên và dê chỉ là hình

ảnh tượng trưng gởi theo một sứ điệp nói về sống bác ái vị tha. Chiên dê, phải trái, bên này bên kia hay thiên đàng hỏa ngục là ranh giới để phân biệt tốt xấu, lành dữ và thưởng phạt. Phúc thay những ai được xếp vào hàng bên phải: Hãy đến, hỡi những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy lãnh lấy phần gia nghiệp là Nước Trời đã chuẩn bị cho các người từ khi tạo dựng vũ trụ (Mt 25, 34). Không phải tự nhiên hòa theo đám đông mà được ơn cứu độ. Mỗi người phải phấn đấu từng ngày để nên trọn lành. Chúng ta có thể quan sát hình ảnh một thửa ruộng trong đó có lúa và cỏ dại. Khi chủ ruộng vun xới chăm sóc cả hai lúa và cỏ đều được hưởng phân bón và tưới gội đồng đều. Lúa và cỏ cùng chung hưởng nắng ban mai, sương sớm và mưa nguồn. Phát triển tốt nhưng kết quả thì khác nhau, lúa trở sinh bông hạt và được thu hoạch cho vào kho lẫm. Còn cỏ dại bị người ta chà đạp và thu gọn đem thiêu đốt.

Theo giáo lý Nhà Phật, nhân là năng lực phát động, Quả là sự hình thành của năng lực phát động ấy. Nhân và quả là hai trạng thái tiếp nối nhau mà có. Nếu không có Nhân thì không có Quả và nếu không có Quả thì không có Nhân. Cũng chính trong cái Quả hiện tại, đã có hình bóng của Nhân quá khứ. Vì thế, mỗi vật đều có thể gọi là nhân hay quả: Đối với quá khứ, thì nó là quả, nhưng đối với tương lai thì nó là nhân. Nhân và quả tiếp nối nhau và đáp đối nhau như những vòng trong sợi dây chuyền. Nhân quả đi đôi và ảnh hưởng tới nhau như gieo gió thì gặt bão. Việc lành hay việc dữ đều có quả báo, chỉ khác nhau đến sớm hay muộn mà thôi. Đôi khi chúng ta tự hỏi rằng tại sao những người làm ác mà họ vẫn sống phây phây lại giàu có sung sướng, trong khi những người hiền lành, đạo đức lại rơi vào cảnh túng quẫn và khổ đau. Câu trả lời là đời sống tạm này chưa kết thúc, chúng ta chưa thể kết luận thế nào là hạnh phúc thật.

Một Nhân không thể sinh ra Quả, mà phải nhờ vào môi trường vạn vật chung quanh. Sự vật trong vũ trụ này đều là sự tổ hợp

của nhiều nhân duyên. Cho nên không có một Nhân nào có thể tự tác thành kết quả được, nếu không có sự giúp đỡ của nhiều Nhân khác. Sự liên đới trùng trùng điệp điệp giữa muôn loài làm thành bước tiến của thiên nhiên vạn vật. Không có thụ tạo nào đứng riêng biệt một mình trong vũ trụ. Nói rằng hạt lúa sanh ra cây lúa, là nói một cách giản dị cho dễ hiểu, chứ thật ra hạt lúa không thể sanh ra gì được cả, nếu để một mình nó giữa khoảng trống không, thiếu không khí, ánh sáng, đất nước và nhân công. Có biết bao nhiêu yếu tố để hình thành một chuỗi Nhân Quả. Trong bất cứ một loài thụ tạo nào cũng có mối liên hệ chằng chịt với thế giới hiện hữu chung quanh.

Về phương diện tinh thần, những tư tưởng và hành vi trong quá khứ, tạo cho ta những tính tình tốt hay xấu trong hiện tại. Tư tưởng và hành động quá khứ là Nhân, tính tình và nếp sống trong hiện tại là Quả. Tính tình và nếp sống hiện tại là Nhân, để tiếp tục tạo ra hành động trong tương lai là Quả. Nhân Quả tiếp nối không ngừng qua những hành vi chúng ta thực hiện hằng ngày. Chúng ta có thể thay đổi và sửa sai những lầm lỗi trong quá khứ để tạo thành Nhân tốt. Không bao giờ trễ, nếu chúng ta biết bắt đầu lại. Mỗi ngày chúng ta có thể tạo nhân tốt, hậu quả sẽ tốt. Sống trong xã hội, con người phải tương trợ và có ảnh hưởng lẫn nhau. Tục ngữ nói: Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng. Một người làm phúc, muôn người đều được hưởng nhờ. Một cây trở hoa, cả vườn cây thơm hương.

Sống bác ái vị tha là một bổn phận cao quý của con người. Chúng ta thường gặp thấy các Tăng Ni Phật Giáo đi khát thực. Các Tỷ-kheo đi một mình hay từng nhóm, không đứng trước cửa chợ mà đi theo thứ tự, từ nhà này sang nhà khác, không phân biệt, mắt nhìn xuống và yên lặng đứng đợi trước mỗi cửa nhà để xem thức ăn có được đặt vào bình bát không. Khất thực là xin vật thực của người đời để nuôi thân mà cũng còn có bổn phận nhắc nhở chúng sinh làm việc phúc đức. Trong

Đạo Công Giáo, Kinh Bốn có dạy thương người có mười bốn mỗi, thương xác bảy mỗi: Cho kẻ đói ăn. Cho kẻ khát uống. Cho kẻ rách rưới ăn mặc. Viếng kẻ liệt cùng kẻ tù rạc. Cho khách đỗ nhà. Chuộc kẻ làm tội. Chôn xác kẻ chết. Thương linh hồn bảy mỗi: Lấy lời lành mà khuyên người. Mở dạy kẻ mê muội. Yên ủi kẻ âu lo. Răn bảo kẻ có tội. Tha kẻ dễ ta. Nhịn kẻ mất lòng ta. Cầu cho kẻ sống và kẻ chết. Đây là những mối phúc quan trọng giúp đỡ tha nhân về vật chất và tinh thần. Thật ngạc nhiên khi chúng ta nghe Chúa Giêsu dùng dụ ngôn nói về ngày phán xét. Ngài phán xét về thực hành đức yêu thương hơn là về những sa ngã phạm tội khác. Được thưởng hay bị phạt đều tùy thuộc vào việc thực hành mười bốn mỗi này.

Con người không thể nên tốt một mình, nhưng phải tương trợ lẫn nhau mà sống. Người ta thường nói: Thiên thời, địa lợi và nhân hòa. Ba yếu tố kết thành sự thành công. Chúng ta cần có tha nhân để cùng chia sẻ nâng đỡ, cần có cuộc sống xã hội để cộng tác xây dựng và cần có người đồng hành để chung vai sát cánh gánh vác công việc. Ngày phán xét sau cùng, thẩm phán sự sống sẽ hỏi chúng ta về sự liên đới Nhân Quả giữa người với người. Với những người tạo Nhân tốt qua việc bác ái, sẽ được nghe những lời an ủi: Vì xưa Ta đói, các ngươi cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước (Mt 25, 35).

Bất cứ vị thánh nào cũng có trái tim yêu thương rộng mở. Các Ngài biết chia sẻ và dâng hiến. Hiến dâng cuộc đời cho Chúa và phục vụ tha nhân. Không có sự liên đới với tha nhân, chúng ta khó có thể nên trọn lành. Tha nhân tốt hoặc xấu vẫn có thể sẽ giúp chúng ta nên tốt lành. Chúng ta có thể tìm tựa nương đức ái nơi những người khốn cùng, nghèo đói, cô đơn, bệnh hoạn, tù đầy và thất vọng. Họ chính là hình ảnh của Đấng đã dám thí mạng vì yêu. Giúp đỡ những kẻ bé mọn và cùng khổ nhất là chúng ta đang làm cho chính Chúa, Chúa Giêsu đã

phán: Ta mình trần, các người đã cho mặc; Ta đau yếu các người đã viếng thăm; Ta bị tù đày, các người đã đến với Ta' (Mt 25, 36).

Thật đáng phải run rẩy và sợ hãi khi chúng ta phải đối diện với sự phán xét sau cùng. Thiên Chúa nhân từ nhưng công bằng vô cùng. Giờ phán xét sẽ không có một ai khác chống lưng cho chúng ta. Chúng ta cũng không còn điểm tựa nào khác để biện hộ. Sự thật phơi bày trước tôn nhan chói lòa của Tạo Hóa. Chúng ta gieo Nhân nào thì sẽ được gặt Quả đó. Trong cuộc lữ hành trần thế, biết bao lần chúng ta ngoảnh mặt làm ngơ trước nỗi đau khổ, đói khát và cùng quẫn của anh chị em, giờ đây chúng ta phải đối diện: Rồi Người cũng sẽ nói với những kẻ bên trái rằng: 'Hỡi phùng bị chúc dữ, hãy lui khỏi mặt Ta mà vào lửa muôn đời đã đốt sẵn cho ma quỷ và kẻ theo chúng (Mt 25,41).

Ngày phán xét, Chúa sẽ không chất vấn chúng ta về bao nhiêu việc vĩ đại đã thực hiện. Chúa Giêsu nhắc nhở các môn đệ: Tuy nhiên, anh em chớ mừng vì quý thân phải khuất phục anh em, nhưng hãy mừng vì tên anh em đã được ghi trên trời (Lc 10,20). Thiên Chúa không đếm bao nhiêu giờ chúng ta đã đọc kinh, cầu nguyện, lần hạt, tụ họp sinh hoạt... Chúa sẽ nhìn xem trái tim của chúng ta đã mở rộng yêu thương đến mức nào. Chúng ta đã chia sẻ gì cho những kẻ bé mọn nhất của Chúa. Thiên Chúa tạo dựng chúng ta qua ý muốn của Chúa, nhưng để cứu chuộc chúng ta, Chúa lại dành quyền cho chúng ta lựa chọn. Hạnh phúc thay những ai được Chúa cho đứng về phía bên phải: Còn các người lành thì được vào cõi sống ngàn thu" (Mt 25,46).

*Lạy Chúa, đã rất nhiều lần chúng con đã thưa rằng: Lạy Chúa có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói khát, khách lạ hay mình trần, yếu đau hay ở tù, mà chúng con chẳng giúp đỡ Chúa đâu? (Mt 25,44). Chúa trả lời: Ta bảo các người: những*

*gì các người đã làm cho một trong các anh em bé mọn nhất của Ta đây là các người đã làm cho chính Ta'. (Mt 25,40). Xin Chúa khơi dậy lòng yêu thương bác ái nơi tâm hồn, để chúng con biết cùng chia sẻ. Chúng con cảm tạ danh Chúa muôn ngàn đời. Amen.*

## 5. Cuộc xét xử tình yêu – Cố Lm. Hồng Phúc

Giữa công trường Thánh Phêrô ở La Mã có một ngọn tháp cao chót vót mang một cây Thánh giá vươn lên giữa trời xanh. Ngọn tháp có từ đời Hoàng đế Caligula, được đưa về dựng giữa công trường năm 1586. Trên ngọn tháp có khắc ba câu sau đây:

*Christus vincit: Chúa Kitô toàn thắng.*

*Christus regnat: Chúa Kitô hiển trị.*

*Christus imperat: Chúa Kitô thống quản.*

Ngày hôm nay, Giáo hội cũng đọc lại ba câu khắc trên đá tạc vào lòng đó, để tôn vinh Chúa Giêsu là Vua, nhân ngày bế mạc năm Phụng vụ. Từ trên chóp đỉnh năm Phụng vụ, Giáo hội cho chúng ta thấy vị trí cao sang của Con Thiên Chúa là vua toàn thể vũ trụ.

Trong Cựu ước, các vua được gọi là mục tử dân Chúa, vì các vị lãnh đạo đầu tiên như Abraham, Moïse, Davit là những người chăn chiên. Trong bài đọc thứ nhất, Tiên tri Ezechiel mô tả Thiên Chúa là một vị Vua chăn dắt đoàn chiên. Ngài tập hợp đoàn chiên tan tác vì tội lỗi của chính mình cũng như của các nhà lãnh đạo. Ngài giải cứu chúng khỏi miệng sói dữ. Ngài tận tình phục vụ đoàn chiên cách riêng những thành phần đau yếu bé mọn. Ngài đối xử với đoàn chiên như bà mẹ săn sóc con cái: “Ta sẽ tìm con chiên đã mất, sẽ đem con chiên lạc về, sẽ băng bó con chiên bị thương tích, sẽ lo chữa con chiên bị ốm đau... Ta sẽ chăm sóc và sẽ chăn dắt nó trong sự công chính”. Thật là hình ảnh cảm động của Thiên Chúa, một nhà Vua Mục Tử.

Thánh Phaolô trong Thánh Thư gửi giáo đoàn Corintô, đề cập đến Vương quyền cao cả và vô hạn của Thiên Chúa. Đức Kitô Phục sinh là Alpha và Omêga, nghĩa là khởi điểm và cùng tận. Nhờ Ngài, mọi sự đã phát sinh thì nhờ Ngài vạn vật sẽ trở về với Thiên Chúa Cha. Ngài đã Phục sinh, đã toàn thắng sự chết

thì con người cũng không phải hoảng sợ trước sự chết. Chúa Kitô chính là Thầy, là Vua. Ai tin ở Ngài sẽ không phải chết: “Ta là sự sống lại và là sự sống, ai tin Ta, dầu có chết cũng sẽ được sống”. Ngài thật là Vua, là Chúa, có quyền trên sự sống và sự chết.

Bạn đã có dịp đến Vatican kính viếng Thánh điện Sixtine và chiêm ngưỡng bức danh họa vĩ đại của Michel-Ange về Ngày Thẩm phán theo Phúc Âm Matthêô? Thật là lớn lao vĩ đại. Họa sĩ để ra một năm, nằm trên sàn vẽ, vừa vẽ vừa suy niệm về ngày phán xét chung. Chúa Giêsu, Đấng Thẩm phán, đến trong vinh quang để xét xử công tội của mỗi người. Bài Phúc Âm hôm nay, tuy nói đến cuộc giáng lâm của Chúa, nhưng trước tiên là nói đến số phận của mỗi người: “Ngài sẽ đến ngự trên ngai uy linh, có hết thảy mọi Thiên thần hầu cận và Ngài sẽ phân chia họ ra”.

Trước mặt Ngài chỉ có những người đã sống trong Tình yêu và những người đã chối bỏ Tình yêu. Con người lộ diện trần trụi, giờ sự thật đã điếm. *“Quả thật, Ta bảo các người: những gì các người đã làm cho một trong các anh em bé mọn nhất của Ta, là các người đã làm cho chính mình Ta. Và những gì các người đã không làm cho một trong các anh em hèn mọn nhất của Ta, là các người đã không làm cho chính mình Ta”*. Cuộc thẩm phán là một cuộc xét xử về Tình yêu, yêu Chúa và yêu tha nhân, vì Thiên Chúa là Vua, Vua Tình yêu vậy.

Ngày mùng 01 tháng 10 năm 1989, Giáo hội đã long trọng phong Chân phước cho Nicéphore Diez (1893-1936) và 25 Bạn Tử đạo thuộc Dòng Thương khó, tử đạo trong cuộc nội chiến 1936 ở Tây Ban Nha. Phần đông các vị đã đồng thanh kêu lớn tiếng: “Vạn tuế Chúa Kitô là Vua”, trước khi ngã gục trước họng súng.

*Chúng ta cùng với Giáo hội lớn tiếng hôm nay tuyên xưng Christus vincit- Christus regnat- Christus imperat.*



## 6. Vương quốc tình yêu – ĐTGM. Ngô Quang Kiệt.

Bài Tin Mừng hôm nay cho ta thấy nhiều sự thật quan trọng về kết cục của con người.

**Sự thật thứ nhất là: thế giới này sẽ chấm dứt.** Không có gì vĩnh cửu ở đời này. Mọi sự sẽ qua đi. Những gì được coi là bền vững lâu dài rồi cũng tan thành cát bụi. Của cải, tài năng, công danh cũng sẽ trở thành hư vô. Cả đến con người cũ cũng không còn. Sau cùng mọi người bằng nhau và phải đến trước tòa Chúa để chịu phán xét.

**Sự thật thứ hai là: mọi người sẽ bị xét xử.** Tất cả mọi người sẽ tụ tập lại. Tất cả mọi người sẽ phải trả lời về những gì mình đã làm trong cuộc đời. Cuộc xét xử sẽ diễn ra công khai. Những trách nhiệm liên đới sẽ được sáng tỏ. Những liên hệ thầm kín sẽ được phơi bày. Nếu trên trần gian ta phải chứng kiến bất công thì tại phiên xử cuối cùng này sẽ có công bằng tuyệt đối. Chẳng ai có thể mua chuộc vị quan tòa tối cao, quyền uy và công bằng.

**Sự thật thứ ba: sẽ có một vương quốc mới.** Tuy nhiên kết thúc thế giới cũ không phải là chấm dứt tất cả. Chúa Giêsu tổng kết thế giới cũ để đưa nhân loại vào một thế giới mới. Thế giới không còn thời gian. Thế giới vĩnh cửu. Thế giới không còn đau khổ. Thế giới hạnh phúc tràn đầy. Vì Chúa sẽ thiết lập một vương quốc mới: vương quốc tình yêu. Cuộc xét xử chính là một cuộc tuyển lựa những công dân cho vương quốc mới. Vì là vương quốc tình yêu nên chỉ những ai có tình yêu mới được vào. Luật lệ trong vương quốc mới chỉ có một luật duy nhất: luật tình yêu. Việc cai trị cũng chỉ theo một nguyên tắc duy nhất: tình yêu. Chúa Giêsu trở thành Vua Tình Yêu.

**Sự thật thứ bốn: đời này là cơ hội duy nhất.** Thế giới mới và vương quốc mới không phải bắt ngờ mà có, nhưng được xây dựng ngay từ đời này. Đời này tuy chóng qua nhưng là cơ hội

để ta xây dựng vương quốc mới. Những ai có lòng yêu thương anh em, đặc biệt những anh em nghèo khổ, bé mọn, sẽ được tuyển chọn vào Nước Trời. Đời này ngắn ngủi nhưng lại là cơ hội duy nhất. Hết đời này sẽ không còn cơ hội nữa. Sẽ đi đến chung cuộc. Vì thế ta phải vội vàng mau mắn thực hành giới luật yêu thương, kẻo không kịp.

Với dụ ngôn ngày phán xét cuối cùng, Chúa Giêsu đã tỏ lộ cho ta hết những bí mật của vận mạng thế giới. Và chỉ vẽ cho ta con đường để được nhận vào Nước Chúa: thực hành yêu thương bằng những việc làm cụ thể. Cho người đói ăn. Cho người khát uống. Cho người rách rưới ăn mặc. Thăm viếng người đau yếu và kẻ tù đầy. Đây là những việc vừa tầm tay mọi người. Ai cũng có thể làm được. Ai cũng có điều kiện để làm.

Lạy Chúa Giêsu Vua Tình Yêu, xin cho con biết thực hành yêu thương, để được nhận vào Nước Chúa. Amen.

### **GỢI Ý CHIA SẺ**

1. Dụ ngôn ngày phán xét cuối cùng cho thấy những sự thật nào?
2. Ta có thể làm chủ vận mạng mình được không?
3. Điều kiện để được vào Nước Chúa có khó khăn gì không?
4. Nếu mọi người đều thực hiện Lời Chúa, bạn nghĩ thế giới này sẽ như thế nào? Có trở thành vương quốc của Chúa được không?

## 7. Vì xưa Ta đối.

(Trích trong 'Manna')

### Suy Niệm

**Têrêsa Calcutta** là người mê và sống đoạn Tin Mừng này. Bà bị cuốn hút bởi những người đau khổ. Dưới mắt bà, đó không chỉ là những người đáng thương, mà còn là hiện thân của chính Chúa Giêsu đau khổ.

Tình yêu con người và tình yêu Chúa Giêsu quyện vào nhau. Vì yêu Ngài, nên bà yêu con người mãnh liệt hơn. "Tập nhìn ra chính Chúa Giêsu trong mỗi con người, dù họ có vẻ đáng kinh tởm đến đâu đi nữa."

Đoạn Tin Mừng này được chọn đọc vào Chúa Nhật hôm nay, vì ở đây Chúa Giêsu được mô tả như một vị Vua, có thiên sứ theo hầu, ngồi trên ngai vinh hiển. Ngài là Thẩm phán xét xử muôn dân, tách biệt kẻ lành người dữ, thưởng phạt công minh. Nhưng phán quyết của Ngài làm ai nấy kinh ngạc.

Người ta được chúc phúc hay bị nguyền rủa dựa trên những việc họ đã làm hay không làm cho Ngài, mà họ không hề hay biết. Vua Giêsu chẳng ở đâu xa, chẳng ở cung vàng điện ngọc. Ngài ở trong những người cùng khổ. Vua Giêsu đồng hoá mình với những người đói khát, khách lạ, trần trụi, đau yếu hay ở tù mà chúng ta vẫn gặp mỗi ngày.

Ngài ẩn mình hay đúng hơn Ngài tỏ mình qua con người, qua những người hèn kém đáng thương nhất. Chúa vinh quang không ngại nhận họ là anh em. Ngài không khoác tấm áo lông lấy kiêu sa để dễ gần gũi với nỗi đau của người yếu thế.

Như thế chúng ta không phải tìm Chúa ở nơi xa xôi. Ngài không chỉ ở trong nhà thờ, trong bí tích. Ngài còn ở nơi những người đang cần chúng ta. Mỗi người khổ cùng đều là một bí tích, nơi chúng ta có thể thực sự gặp gỡ Chúa Giêsu.

Có những lần Chúa đi ngang qua đời ta như vị vua giả trang làm người hành khất. Ngày phán xét, chúng ta không được giả vờ ngạc nhiên khi nghe biết mình đã để Ngài đi qua tay trắng. "Chúng ta sẽ bị xét xử dựa trên tình yêu." Tội lớn nhất là tội thiếu sót: không làm điều phải làm.

Hôm nay Vua Giêsu vẫn ngửa tay xin ta giúp các anh em bé mọn nhất của Ngài. Những người mù chữ, những trẻ em đường phố, những người bị suy sụp tinh thần, cần được yêu thương, những người không tìm được cho đời mình một chỗ trọ, những người tự nhốt mình trong tù ngục đam mê, những người trần trụi vì phải sống nhờ thân xác.

- Phải làm một việc gì đó cụ thể để Nước Chúa lớn lên trong thế giới này.
- Phải xây dựng một điều tốt đẹp nào đó để Vua Giêsu thật sự là Vua Vũ Trụ, vũ trụ bên ngoài và vũ trụ trong lòng con người.

### **Gợi Ý Chia Sẻ**

- Thế giới hôm nay còn nhiều bất công và đau khổ do con người gây ra cho nhau. Bạn thử nghĩ, với khả năng của mình, bạn làm được điều gì để người chung quanh hạnh phúc?
- Thấy Chúa Giêsu nơi những người đói nghèo, rách rưới, vô gia cư nghề nghiệp, thậm chí đã có lần phạm pháp, bạn nghĩ điều đó có khó không? Làm sao tôi có thể đối xử với họ như với Chúa?

### **Cầu Nguyện**

*Lạy Chúa Giêsu, Vua vũ trụ, nếu Chúa là vua của hơn bốn trăm ngàn linh mục, nếu Chúa là vua của hơn tám trăm ngàn nữ tu, nếu Chúa là vua của một tỉ người công giáo, thì thế giới này sẽ đổi khác, Hội Thánh sẽ đổi khác.*

*Chúng con không phải là một lượng men nhỏ. Nếu khối bột chẳng được dậy lên, thì là vì men đã mất phẩm chất.*

*Chúng con phải chịu trách nhiệm về sự dũ trên địa cầu: có nhiều sự dũ do chính chúng con gây ra.*

*Chúng con chỉ kêu cầu cho Nước Chúa mau đến, nhưng lại không chịu xây dựng Nước ấy trên trần gian.*

*Lạy Chúa Giêsu Vua vũ trụ, chúng con thường cố ý thu hẹp vũ trụ của Chúa, giữ chặt Chúa ở trong nhà thờ, nên nhiều nơi vẫn vắng bóng Chúa, dù Chúa đã đến trái đất này từ hơn 2000 năm.*

*Chúng con sợ Chúa đến làm phiền lòng chúng con, và không cho chúng con được yên ổn.*

*Ước gì một tỉ người công giáo chịu để Chúa chi phối đời mình và đưa Chúa đi vào những nơi Chúa chưa hề đến.*

*Như thế vũ trụ này trở thành vũ trụ của Thiên Chúa.*

## 8. Đường về vương quốc tình yêu

(Suy niệm của Lm. Antôn Nguyễn Văn Tiếng)

### Suy niệm

Đề vào Vương Quốc Tình Yêu, con người phải có Tình Yêu - Tình yêu Thiên Chúa và Tình Yêu tha nhân - Chúa Giêsu luôn luôn nhắc nhở về Giới Luật Yêu Thương trong xuyên suốt cuộc hành trình loan báo Tin Mừng của Ngài. Đường về Vương Quốc Tình Yêu không có con đường nào khác ngoài “Con đường Tình Yêu Giêsu”.

“Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn. Đó là điều răn trọng nhất và điều răn đứng đầu. Còn điều răn thứ hai, cũng giống điều răn ấy, là: người phải yêu người thân cận như chính mình. Tất cả Luật Môsê và các sách ngôn sứ đều thuộc vào hai điều răn ấy.” (Mt.34-40)

### *Yêu mến Thiên Chúa*

Chúa Giêsu đã lập lại một giới răn quan trọng trong Đệ Nhị Luật về điều luật yêu thương đối với Thiên Chúa: “Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, với tất cả trái tim người, tất cả linh hồn người, tất cả trí khôn người” (Đnl. 6,5).

Ta sống trong cuộc đời, mọi suy nghĩ và hành động đều phải nhắm đến mục đích tôn vinh Danh Thánh Chúa. Chính nhờ thế, mà mọi suy nghĩ và hành động được thánh hóa và định hướng theo ý ngay lành vì Thiên Chúa là Đấng toàn thiện. Thánh ý Thiên Chúa luôn là Chân Thiện Mỹ và mọi việc làm của con người theo thánh ý Ngài là để tôn thờ Ngài và làm ý định của Ngài thành hiện thực trong Vương Quốc Tình Yêu của Ngài từ ngay ở cuộc đời này và cho đến đời đời. Như Chúa Giêsu đã dạy ta cầu nguyện: “Lạy Cha chúng con ở trên trời, chúng con nguyện danh Cha cả sáng, Nước cha trị đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên Trời”.

- Chính khi chúng ta yêu mến Thiên Chúa, chúng ta biết thao thức và tìm về nguồn vịnh cứu. Chúng ta biết tự hỏi và luôn nhìn lại từng bước đi của đời mình, như chàng thanh niên đã hỏi Chúa Giêsu: “Thưa Thầy nhân lành, con phải làm gì để được sự sống đời đời làm gia nghiệp?” (Mc. 10,17).
- Chính khi ta yêu mến Thiên Chúa, ta mới biết đâu là chân giá trị của cuộc đời, để chúng ta biết chọn lựa, để chúng ta đừng “rời bỏ” hướng đi đúng đắn của đời ta chỉ vì những lợi lộc phù du. “Nghe lời đó, anh ta sa sầm nét mặt và buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải” (Mc,17-22).
- Chính khi chúng ta biết yêu mến Thiên Chúa, chúng ta biết nương tựa nơi Ngài, trông đợi nơi Ngài, đặt niềm tin nơi Ngài, chứ không trông đợi vào sức mạnh ở trần gian. “Chúng ta chẳng phải là một thế hệ chỉ biết trong ngóng nơi trần thế sự tiến bộ nhất thời sao?” (Gioan Phaolô II. Thư gửi giới trẻ, số 5).
- Chính khi chúng ta yêu mến Thiên Chúa “hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn”, ta mới thủy chung với Thiên Chúa. Hoàn toàn phó thác nơi Ngài.

### ***Yêu người thân cận***

Chính từ lòng mến yêu Thiên Chúa giúp ta biết yêu mến tha nhân và chia sẻ chân tình những buồn vui trong cuộc sống. "Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa. Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han." (Mt. 25,34-36).

Nói như cách nói của ĐGH Bênêđictô XVI, thế giới hôm là “một thế giới tan nát vì chia rẽ và hận thù”. Có biết bao người đói khát, lạc lõng, trần trụi, bệnh hoạn, tù tội... trước những ánh mắt lạnh lùng của nhiều người sống phung phí, xa hoa, quyền lực, đàn áp, tàn bạo, tom góp...

Không chỉ là cơn đói thân xác mà còn là cơn đói tâm linh. Không chỉ là tù tội thân xác, mà còn là tù tội tâm hồn. Có biết bao người bị giam cầm trong thứ ngục tù ý thức hệ chính trị, tôn giáo, triết học, y học... xem nhẹ đạo lý, phi nhân, trong muôn hình vạn trạng phương cách hủy hoại những điều cao quý thiêng liêng của con người, như phá thai, khủng bố, buôn người, mafia...

Thay vì làm cho thế giới tốt đẹp hơn, nhiều người vì những lợi nhuận trước mắt, vì những quyền lợi riêng lẻ, đã làm bất cứ chuyện gì có thể làm được để đạt được mục đích lợi lộc ích kỷ của mình, gây ra biết bao điều bất hạnh cho người khác. Rõ ràng, một thế giới tan nát vì thiếu tình thương.

Thánh Augustinô đã khuyên: “Ta hãy cùng nhau ao ước Thiên Quốc, hướng lòng về Quê Trời, chúng ta cảm thấy mình là lữ khách nơi trần thế này” (Chú giải Phúc Âm thánh Gio-an, bài giảng 35,9).

“Ao ước Thiên Quốc, hướng lòng về Quê Trời” bằng chính việc xây dựng một thế giới yêu thương ngay tại trần thế để ta chuẩn bị vào Vương Quốc Tình Yêu vĩnh hằng của Thiên Chúa”. Về Vương Quốc Tình Yêu, phải đi con đường Tình Yêu như Thầy Giêsu đã yêu thương nhân loại đến hiến tế mạng sống mình vì nhân loại trên Thập Giá.

Mỗi người cho nhau điểm tựa yêu thương, ta hướng tâm hồn lên cao là “đường về Vương Quốc Tình Yêu” duy nhất, không thể là đà trong những con đường dục vọng thấp hèn không có lối thoát ở trần gian. “Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa.” Để đạt được điều đó, Chúa đã cho ta thấy bức tranh ngày phán xét, trong đó, không có gì khác ngoài tình yêu mà con người dành cho nhau.



Trong tập truyện “Điểm tựa yêu thương”, có câu chuyện ngắn “Lời hứa” đáng cho ta suy ngẫm:

Vì xa cách nhau đến 5 tuổi, nên mọi người vẫn nói thật kỳ lạ khi chúng tôi lại giống nhau đến thế. Tôi và em gái có đường nét trên gương mặt rất giống nhau và dĩ nhiên, chúng tôi đều có mái tóc dài đỏ hoe. À, ít ra tôi vẫn còn tóc cho đến khi bắt đầu trải qua liệu pháp hóa trị. Những lọn tóc dài đỏ hoe của tôi rụng từng nắm khi quá trình trị liệu diễn ra.

Tôi sờ lên mái đầu đã trọc lóc của mình. Nước mắt ứa ra. Giờ thì mọi người sẽ không nói chúng tôi giống nhau nữa. Cô em Marlanea đang bay từ Montana sang thăm tôi. Nó không biết trông tôi sẽ tệ đến thế nào. Tôi muốn chuẩn bị tránh cho nó bị sốc hay ngăn nó thấy những gì nó sẽ chứng kiến. Tôi đã luôn trông nom nó, cố gắng bảo vệ nó an toàn, tránh xa mọi tổn hại Con bé ra đời vào ngày sinh nhật lần thứ năm của tôi. Mẹ tôi nói rằng nó là quà sinh nhật của tôi. Tôi xem việc đó là nghiêm túc và tôi yêu thương nó bằng tất cả trái tim mình.

Chúng tôi lớn lên bên nhau không rời nửa bước. Chúng tôi chính là những người bạn tốt nhất của nhau. Cha mẹ chúng tôi vẫn thường nói lẽ ra chúng tôi phải là hia chị em sinh đôi vì chúng tôi giống nhau quá nhiều, và chúng tôi quá thân thiết với nhau.

Thậm chí chúng tôi suy nghĩ cũng giống nhau nữa. Khi đi mua sắm, chúng tôi thường mua những món quà nhỏ cho nhau – từ áo thun cho đến tách cà-phê – nhưng hầu như lần nào chúng tôi cũng mua cho người kia cùng một món. Chúng tôi chia sẻ một sự gắn bó mà hầu hết mọi người đều không hiểu được.

Giờ đây là khi đã trưởng thành, chúng tôi sống ở hai bang khác nhau. Con bé gọi điện thoại cho tôi, khi tôi “A lô”, ngay lập tức, nó hỏi: “Em biết có chuyện không ổn. Nói em biết đi, chuyện gì vậy?”.

Không còn ngạc nhiên về khả năng kỳ bí khi biết trước có chuyện bất ổn xảy ra của cô em, tôi đành kể cho nó nghe. Chúng tôi lặng im, cùng khóc thầm. Những giọt nước mắt tôi

không thể khóc vào sáng sớm hôm đó giờ đây tự nhiên tuôn ra trong lúc tôi trò chuyện với em gái qua điện thoại.

Từ lúc biết được tôi bị ung thư, gần như ngày nào con bé cũng gọi điện thoại. Trong giọng nó lúc nào cũng có sự lo lắng nhưng dù sao cũng luôn tươi tắn. Hàng tuần, con bé gửi cho tôi một tấm thiệp vui, một tia hy vọng rực sáng khiến tôi tin rằng cuộc đời sẽ lại bình yên.

Trong một cuộc trò chuyện đẫm nước mắt qua điện thoại, con bé nói với tôi rằng nó biết chắc tôi sẽ không qua đời vì ung thư.

Tôi hỏi trong nước mắt: “Vậy à, sao em biết?”

“Bởi vì khi còn nhỏ, chúng ta đã từng hứa rằng chúng ta chỉ có thể qua đời nếu người còn lại cũng sẵn sàng ra đi. Mà em thì chưa sẵn sàng chết nên chị cũng không thể ra đi được.”

Chúng tôi chưa từng thỏa thuận xem nếu chúng tôi phá vỡ lời hứa thì chuyện gì sẽ xảy ra. Nhưng cả hai chúng tôi đều hiểu rằng điều đó chắc chắn phải rất nghiêm trọng.

Tôi nghe thấy tiếng taxi dừng trước cửa nhà. Em gái tôi, người bạn tốt của tôi, vừa đến.

Tôi run rẩy đưa tay lên sờ vào mái đầu trọc của mình một lần nữa trước khi mở cửa cho người bạn tốt nhất – em gái tôi.

Con bé đứng đó, mặt trời tỏa ánh nắng rực rỡ phía sau khiến nó lung linh như một thiên thần, giống hết những gì tôi luôn nghĩ về nó. Con bé đứng đó, trong chiếc quần jeans bó và áo thun, đội một chiếc nón có hàng chữ: “Hôm nay đầu tôi xấu lắm”. Cả hai chị em cùng cười.

Tôi lên tiếng: “Chào em”.

Con bé trả lời: “Chào chị”.

Rồi con bé đưa tay lên gỡ nón ra. Em gái tôi đã cạo trọc đầu. Chúng tôi đứng đó, cùng khóc, cùng cười, và ôm lấy nhau.

“Trong chúng ta vẫn như hai chị em.” – Con bé nói.

“Chị yêu em.” – Đó là tất cả những gì tôi có thể nói.

Tôi nhắm mắt lại và thề nguyện cầu: “Tạ ơn Chúa đã ban cho con cuộc sống. Tạ ơn Chúa trên Thiên Đường vì đã cho con người em. Cám ơn mẹ đã cho con món quà này”.

Dawn Braulick.

**Đường về Vương Quốc Tình Yêu**  
**“Hỡi những kẻ Cha Ta chúc phúc!”.**

Nếu ta có tên trong “những kẻ Cha Ta chúc phúc” thì hạnh phúc biết bao! Được Chúa gọi như vậy, là ta đã trải qua một cuộc đời thật ý nghĩa! Giêsu Kitô, Vua Tình Yêu, Vua Hòa Bình, chỉ có con đường Giêsu mới dẫn chúng ta đến Vương Quốc Tình Yêu của Ngài. Trong thế giới nhiều biến động và không ngừng hận thù tranh chấp, giữ được trái tim yêu thương để đến với nhau bằng tình yêu chia sẻ, nâng đỡ, cảm thông, tha thứ... như Tình Yêu Giêsu thật không dễ dàng gì! Nhân loại cần có nhau, nhưng chính nhân loại lại gây cho nhau những thương đau! Nhưng, Chúa sẽ ban cho sức mạnh để không ngừng phấn đấu vươn lên.

Trong Sứ điệp của Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI nhân ngày Quốc tế Giới trẻ lần thứ 25, ngài kể lại: *Mất hướng nhìn về sự sống vĩnh cửu, chân phước Pier Giorgio Flassati, qua đời năm 1925, lúc mới 24 tuổi, đã nói: “Tôi muốn sống thực chứ không muốn sống lây lất!”*, và trên tấm hình chụp một cuộc leo núi, gửi cho một người bạn, chân phước viết: *“Hướng lên cao”, ám chỉ sự trọn lành Kitô giáo, cũng là sự sống đời đời.* Tội lỗi là sự nghèo đói tâm linh, là sự thiếu thốn tâm hồn, là kiếp tù đầy của bóng tối, là khách lạ lạc lõng trong cuộc hành trình, là vết thương vô hình gặm nhấm hồn xác... cần lắm tình thương của đồng loại. Hãy là những “điểm tựa yêu thương” cho nhau trong cuộc đời này, để mai này chúng ta được vào Vương Quốc Tình Yêu của Ngài.

*Lạy Chúa, Xin cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa, Trong mọi người. Amen.*

## 9. Vương quốc của tình yêu

(Trích trong ‘Niềm Vui Chia Sẻ’)

Trong tác phẩm mang tựa đề: “Thị kiến của người Kitô hữu” (The Christian Vision) nhà văn John Powell có kể một câu chuyện thần thoại của người Ái Nhĩ Lan. Câu chuyện đưa chúng ta trở lại thời các vua cai trị đất nước này:

Một hôm nhà vua thấy mình không có con để kế vị, ông bèn sai các sứ giả thông báo cho các thành phố và làng mạc biết: nhà vua mời các thanh niên nào có đức tính tốt đến triều đình để được phỏng vấn. Như thế nhà vua hy vọng có thể chọn được một người xứng đáng lên ngôi vị mình trước khi băng hà. Hai đức tính được nhà vua đặc biệt lưu ý, đó là người thanh niên ấy phải có lòng mến Chúa và yêu người.

Chàng thanh niên trong câu chuyện nghe như có tiếng thầm kín bên trong thúc đẩy chàng lên đường đến triều đình để được nhà vua phỏng vấn, vì chàng quả thật là một người có lòng mến Chúa và yêu người. Nhưng chàng lại nghèo khó đến nỗi không có được một bộ quần áo chỉnh tề để đến triều đình. Chàng cũng chẳng có tiền để mua lương thực dự trữ cho cuộc hành trình dài đến lâu đài nhà vua. Cuối cùng, chàng quyết định đi xin quần áo và lương thực cần thiết.

Khi mọi sự đã sẵn sàng, chàng lên đường. Sau một tháng hành trình, chàng đã nhìn thấy lâu đài của nhà vua hiện ra trên đỉnh đồi ở đằng xa. Cũng vào lúc ấy, chàng gặp thấy một ông già nghèo đói ngồi bên vệ đường. Người ăn xin ngửa tay van xin chàng giúp đỡ: “Anh ơi, tôi đói, tôi rét, anh làm ơn cho tôi áo mặc, cho tôi bánh ăn”. Chàng thanh niên cảm động nhìn người ăn xin. Chàng cởi áo khoác của chàng và đổi lấy chiếc áo rách tả tơi của người ăn xin. Chàng cũng chia sẻ lương thực dự trữ của chàng. Rồi chàng đến lâu đài nhà vua trong bộ áo rách tả tơi và không đủ lương thực cho cuộc hành trình trở về. Đến trước lâu đài, lính gác chặn chàng lại ở cổng, bắt chàng vào

*khu khách tham quan. Sau một thời gian dài chờ đợi, chàng mới được cho vào gặp nhà vua. Trước ngai vàng, chàng cúi mình thật sâu bái lạy, đến lúc đứng thẳng lên, chàng hết sức bối ngỡ, vì chàng thấy ông già ăn xin bên vệ đường mà chàng đã gặp giờ đây lại ngồi trên ngai vàng. Chàng lên tiếng hỏi:*

- *Tâu Đức vua, có phải Đức Vua là người ăn xin bên đường mà tôi đã gặp chăng?*
- *Đúng thế, Đức Vua đáp.*

*Chàng lại hỏi:*

- *Vậy tại sao Đức Vua lại làm như thế đối với tôi?*

*Đức vua đáp:*

- *Ta phải cải trang làm người ăn xin để thử xem người có thật lòng mến Chúa và yêu người không.*

Anh chị em thân mến,

Đây là câu chuyện thần thoại, nhưng điểm chủ yếu rất xác thực. Vương quốc của Chúa Kitô Vua là vương quốc của tình yêu. Muốn vào vương quốc của Ngài, phải là người có lòng yêu mến Chúa và yêu thương anh em thật sự. Tin Mừng hôm nay cho thấy: chúng ta sẽ bị xét vào cuối đời về cách chúng ta yêu mến và phục vụ Chúa Kitô Vua như thế nào trong những người anh em nghèo khó bé nhỏ nhất của chúng ta.

Chúng ta hãy nghe lại Lời Chúa: “Lúc ấy, Đức Vua sẽ phán: Ta đói, các người đã cho ta ăn. Ta khát, các người đã cho uống. Ta là khách lạ, các người đã tiếp rước. Ta đau yếu, các người đã chăm sóc... Bấy giờ, những người công chính –đứng bên phải– hỏi lại Chúa rằng: Lạy Chúa, có bao giờ chúng con thấy Chúa đói hay khát đâu mà cho ăn cho uống...? Đức Vua sẽ đáp lại: Ta bảo thật các người, mỗi lần các người làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các người đã làm cho chính Ta vậy”.

Đức Vua đã làm cho những người lành đức bên phải, cũng như những kẻ dữ đứng bên trái, đều phải chung hưởng. Người

bên phải rất sùng sốt khi thấy Đức Vua kể những việc tốt họ đã làm cho những người bất hạnh trong cảnh đói khát, rách rưới, tù đày, như là những việc giúp đỡ họ dành cho chính bản thân Đức Vua. Còn người bên trái cũng hết sức ngỡ ngàng khi thấy Đức Vua đồng hóa bản thân Ngài với những người mà họ đã coi thường, nên đã không cho họ cơm ăn, áo mặc, nhà ở... Lời giải thích của Chúa đã làm cho cả hai bên- bên người lành và kẻ dữ- đều sáng mắt kinh ngạc: Họ không ngờ rằng mỗi lần họ tiếp đón hay hắt hủi những người cần đến họ giúp đỡ là họ đã tiếp đón hay hắt hủi chính Chúa Giêsu!

Thưa anh chị em,

Thiên Chúa đã âm thầm len lỏi vào giữa đám đông nhân loại mà không ai biết. Chúng ta thường nhận diện được Chúa lúc chúng ta không ngờ. Vì thực khó mà nhận diện được Chúa, nếu chúng ta vẫn quan niệm Thiên Chúa như một Đế Vương phong kiến, chễm chệ trên ngai vàng. Nhưng nếu chúng ta nhận được rằng Thiên Chúa không phải là Vua thống trị nhưng là Vua phục vụ, thì chúng ta không thể không nhận ra Ngài nơi những người bé mọn nhất. Chúng ta sẽ không còn thắc mắc như người lành hay kẻ dữ trong ngày phán xét cuối cùng: “Thưa Ngài, có khi nào chúng tôi thấy Ngài đói, Ngài khát, Ngài rách rưới... đâu?” Bởi vì thiên Chúa đã ẩn dấu bộ mặt thần linh của Ngài trong bộ mặt nhân loại: Người láng giềng, bạn đồng nghiệp, nhưng cũng có thể là khuôn mặt của hàng triệu con người trên thế giới đang ê chề trong cảnh thiếu ăn, nghèo đói, thất nghiệp hay những công việc nô lệ, vô nhân đạo, đang bị kẻ mạnh áp bức hay người quyền thế bóc lột. Chúa Giêsu khẳng định với chúng ta rằng Thiên Chúa tự đồng hóa với khuôn mặt của hàng triệu con người đó, vì họ là anh em bé nhỏ của Ngài.

Anh chị em thân mến,

Chúa Kitô là Vua. Vương quốc của Ngài là vương quốc của tình yêu. Ai sống trong tình yêu thì thuộc về Chúa Kitô và là

công dân của Nước Thiên Chúa. Tình yêu, nói được là như “chứng minh nhân dân”, như “thẻ căn cước” của Nước Thiên Chúa. Tình yêu không đòi hỏi nhiều lời nói cho bằng nhiều hành động thiết thực, sống động. Cụ thể là chia sẻ chính những lo lắng, khó khăn, khổ sở, cùng cực của đồng bào trong hoàn cảnh xã hội chúng ta đang sống. chúa Giêsu đã khẳng định: chúng ta sẽ bị phán xét trong ngày sau hết về cách chúng ta đã phục vụ Đức Kitô Vua như thế nào trong những người anh em đói, khát, rách rưới, bệnh tật, tù tội... Hãy phục vụ những Đức Kitô Vua ấy thế nào để vào ngày cuối cùng, Chúa Kitô Vua sẽ mời gọi chúng ta: “Hãy đến, hỡi những người Cha Ta chúc phúc. Hãy đến thừa hưởng vương quốc đã dành sẵn cho anh em từ thuở đời đời”.

## 10. Những người được chúc phúc

(Suy niệm của Lm. Luigi Gonzaga Đặng Quang Tiến)

Đây là dụ ngôn cuối cùng trong loạt các dụ ngôn nói về việc Chúa đến bất ngờ; và do đó phải luôn luôn sẵn sàng (24,36-25,46). Đây cũng là giáo huấn cuối cùng của Chúa Giêsu cho các môn đệ trước khi tin mừng Matthêu bước sang trình thuật Thương Khó. Về bố cục của đoạn 25,31-46, có thể phân chia như sau: - Bối cảnh buổi phán xét cuối cùng (25,31-33); - Đối thoại trong ngày phán xét chia làm hai phần: - Giữa thẩm phán với người bên phải (25,43-40) và - với những người bên trái (25,41-45); - Kết luận về số phận đối nghịch của hai nhóm (25,46).

Hai cuộc đối thoại có cấu trúc tương tự nhau, gồm: - Tuyên bố của vị vua về ân thưởng và hình phạt của mỗi nhóm dựa trên những gì họ đã làm hoặc không làm (cc. 34-36 và 41-43); - Đáp lời của mỗi nhóm (cc. 37-39 và 44); - Kết luận của vị vua, kèm theo cụm từ “Quả thật Ta bảo các ngươi” (cc. 40 và 45). Các lời đối đáp giữa vị vua và mỗi nhóm mở đầu bằng, tote, “bấy giờ” (cc. 34.37.41.44.45).

Mỗi cuộc đối thoại có cấu trúc lặp lại: mỗi nhóm lặp lại gần như từng chữ lời tuyên bố của vị vua: “đói/cho ăn”, “khát/cho uống”, “khách lạ/ tiếp đón”, “trần truồng/ chom mặc”... (c. 35-36) – “đói/nuôi dưỡng”.... (c. 37-39). (x. W.D.Davies - D.C.Allison, *The Gospel According to Saint Matthew. A Critical and Exegetical Commentary* (ICC; Edinburgh: Clark, 1988, 1991, 1997) III, p. 416). Như thế các việc làm hay không làm cho Chúa được lặp lại đến bốn lần. Và càng về sau, chi tiết càng được rút ngắn lại.

### ***Bối cảnh buổi phán xét cuối cùng (cc. 31-33)***

Trong ba câu dẫn nhập, Matthêu trình bày quang cảnh Con Người đến. Quang cảnh này gồm những yếu tố đã gợi lên trong tin mừng Matthêu trước đây (10,23; 13,41.49-50; 16,27-



28; 19,28; 24,30-34; x. Đan 7,13-14). Đặc điểm của phần dẫn nhập này là các động từ ở thì tương lai. Chỉ những sự việc sẽ xảy ra trong ngày phán xét sẽ đến. Trong dẫn nhập này Matthêô không nói gì đến “lúc nào” Chúa đến (x. 24,36), mà chỉ trình bày ý nghĩa của việc Người đến. Quang cảnh này nhấn mạnh vinh quang của Con Người. Người “ngồi trên ngai”, “trong vinh quang của Người”, và “các thiên thần bao quanh Người”. Người thi hành quyền phán xét trên các dân tộc như một mục tử tách chiên ra khỏi dê. “Vinh quang của Người” (19,28) hay “trong vinh quang của Người” (c. 31[2x]) thật ra không phải vinh quang của riêng Người, mà là “vinh quang của Cha Người” (x. 16,27). Tính từ sở hữu *autou*, “của Người”, được dùng để nhấn mạnh tính cách Kitô trong cuộc hiển lâm này. Vị trí “ngồi trên ngai” là vị trí của một vị vua, và từ “ngai vinh quang của Người” Người thực hiện việc phán xét các dân tộc.

*Ethnos*, “dân tộc”, và cũng có nghĩa là “người-không Do thái”, rồi sau này “người-không Kitô hữu”. Khó có thể tưởng tượng có hai cuộc phán xét, một cho mười hai chi tộc Israel (19,28) và một cho muôn dân (25,31-32). Con Người chỉ đến một lần và trong lần ấy Người phán xét mọi dân tộc, trong đó có cả dân Israel. Vậy *panta ta ethnè* (c. 33) chỉ cách chung mọi dân trên mặt đất; hay nói cách khác là mỗi người, *hekatos*, như trong một lời tiên báo khác về việc ngự đến và phán xét của Con Người (16,27). Điều này có lẽ phù hợp hơn cho việc giải thích đoạn kế tiếp khi nói đến việc đối xử bác ái với “từng người anh em hèn mọn” (c. 40). Việc phán xét mang tính cách cá nhân. Việc này được hình tượng hoá qua hình ảnh phân tách chiên ra khỏi dê. Trong Do thái giáo “bên hữu” được quan niệm là bên tốt lành mang lại phúc lành; còn “bên tả” là bên xấu và bị chúc dữ.

### ***Đối thoại trong ngày phán xét (cc. 34-45)***

Con Người đang ngồi trên ngai được gọi là “Vua”, *basileus*. Những đoạn trước đã nói đến vai trò phán xét của Con Người (x. 13,41-43; 16,27). Chúa Giêsu với tư cách là vua khi Người phán xét. Nhiều lần trong Matthêô nói đến Người với tước hiệu là “Vua” (2,2; 21,5; 22,11; 27,11.29.37 và 42), và cũng nói về vương quốc của Người (13,41; 16,28; 20,21). *Deute*, “Hãy đến”, nhắc nhớ lời mời của một vị vua sai các đầy tớ đi nói với những người đã được mời đến dự tiệc cưới đã sẵn sàng (22,4). Và giữa những “người được chúc phúc, *eulogèmenos*, của Chúa Cha”, Chúa Giêsu là người đầu tiên được gọi bằng tên này (x. 21,9; 23,39). Người được hưởng vinh quang Nước của Cha Người trước tiên. Động từ *khèronomeò*, “thừa hưởng” xuất hiện 3 lần trong Matthêô (5,5; 19,29; 25,34), và đều có Nước Trời hay sự sống đời đời làm đối tượng. Về việc thừa hưởng Nước Trời xem 5,19-20; 7,21; 8,11... Nước Trời này hoặc chỗ trong Nước Trời đã được do chính Chúa Cha chuẩn bị (thành ngữ tương tự trong 20,23), “từ lúc tạo thành vũ trụ” (25,34; thành ngữ tương tự trong 13,35). Như thế, trong việc ân thưởng cho những người được chúc phúc, mục đích cứu độ của Thiên Chúa được viên thành.

Tiếp theo là cuộc đối thoại với những người bên hữu (cc. 34-40). Chúa Giêsu kể ra những việc họ đã làm. Các động từ ở thì bất định (aorist) chỉ các hành động tốt họ đã được thực hiện rồi trong đời của họ (cc. 35-39). Chính Chúa Giêsu đồng hoá với những người có thiếu thốn này; bởi đó những ai làm những việc này được kể là “những người được chúc phúc”. Các việc bác ái này được nói nhiều đến trong Cựu Ước (Is 58,7; Ezk 18,7.16; Gióp 22,6-7; 31,17.19.21.31-32; Tob 1,16-17; 4,16; Sir 7,34-35). Những điều được nêu ra là những nhu cầu căn bản của sự sống.

Những người đứng bên hữu được gọi bằng một tên khác nữa là “những người công chính”(c. 37.46). Họ đã không biết là họ đã làm cho chính Chúa Giêsu khi họ giúp đỡ những người

thiếu thốn. Do đó họ đã đặt ra một lần ba câu hỏi: “Có bao giờ chúng tôi thấy...” (cc. 37-39). Những câu hỏi này cũng sẽ được lập lại, ngắn gọn hơn, nơi những người đã không giúp đỡ những người thiếu thốn (c. 44). Cả hai nhóm người đã làm điều tốt hay đã không làm điều tốt, đều không biết Chúa Giêsu đã đồng hóa mình với những người thiếu thốn. Điều này muốn nói việc nhận biết Chúa Giêsu và tin vào Người là yếu tố thiết yếu và không thể thiếu để được vào Nước Trời.

Chúa Giêsu đưa ra nguyên tắc, trung tâm của trình thuật, bắt đầu bằng công thức trang trọng “Quả thật, Tôi nói cho anh em”, “những gì các ngươi đã làm cho một người trong các anh em hèn mọn nhất này của Tôi, là các ngươi đã làm cho chính mình Tôi” (c. 40). Ai là “người anh em hèn mọn nhất của Tôi?” Trong tin mừng Matthêu “Anh em của Tôi” chỉ các môn đệ của Người (12,48-49; 28,10). Đàng khác, những người “hèn mọn”, *oi mikroi*, thường chỉ các môn đệ (18,6.10.14). Và chính câu 10,42 xác nhận “những người bé mọn nhất” là các môn đệ của Chúa Giêsu khi Người quả quyết một chén nước cho các môn đệ của Người sẽ không mất phần thưởng sau này. Hơn nữa trong mạch văn ấy, Chúa Giêsu đã đồng hóa trọn vẹn giữa Người và các môn đệ của Người (10,40tt).

Đối thoại với những người bên tả (cc. 41-45). Ý tưởng của những lời Chúa Giêsu nói trong phần này tương tự như trong cc. 34-40, và dưới dạng phủ định (7 mệnh đề). Đồng thời, có những từ ngữ và cụm từ đối nghĩa so với đoạn trước: “Các ngươi hãy đi khỏi mặt Ta” (“hãy đến” trong c. 34), “những kẻ bị chúc dữ, *katèramenoi*, (“những người được chúc phúc” trong c. 34). Trong câu 41 có những bất đối xứng so với câu 34: Matthêu tránh không nói “những kẻ bị Cha Ta chúc dữ” (so sánh “những người được Cha Ta chúc phúc”), và không nói “lửa đời đời được chuẩn bị sẵn từ tạo thiên lập địa” (so sánh “Nước Trời đã được chuẩn bị từ tạo thiên lập địa”), bởi vì Thiên Chúa không tạo dựng con người để hủy diệt nó.

Danh sách các việc tốt như trong các câu 35-36 được nhắc lại, nhưng được rút ngắn lại. Những người thuộc nhóm bên tả này đã không làm cho Chúa Giêsu đúng những điều mà những người công chính đã làm. Lần nữa Chúa Giêsu khẳng định qua những việc làm cụ thể tương quan mật thiết giữa Người với những người thiếu thốn. Trong câu 41, nhóm người bên tả này tóm lại những việc đáng lý họ phải làm cho Chúa Giêsu trong động từ *diakoneo*, “phục vụ”. Họ đã không phục vụ, nghĩa là đã không giống như Người (20,28), và không được chúc phúc như Người và nhóm người bên hữu.

Lời của vị vua kết thúc ở câu 45, và sau cùng là lời của thánh sử (c. 46). Lời kết này lập lại lời của Chúa Giêsu trong hai câu 34 và 41 về việc thưởng/phạt cho hai nhóm người. Việc thưởng/phạt này mang tính cách đời đời, *aiònios*, “cực hình đời đời”, “sự sống đời đời”. Vậy trong ngày phán xét, người công chính và người bị chúc dữ sẽ được tách ra cách dứt khoát và đời đời.

Khi ngày phán xét cùng tận đến, mỗi người sẽ được phán xét theo việc họ đã làm mà trong tương quan với Chúa Giêsu. Khi đã ra trước mặt vị Vua thẩm phán số phận mỗi người, hoặc được chúc phúc hoặc bị chúc dữ, sẽ không bao giờ có thể thay đổi nữa.

## 11. Lễ Chúa Kitô Vua

(Trích trong ‘Sống Tin Mừng’ – Radio Veritas Asia)

Cùng với Giáo Hội Mẹ, hôm nay chúng ta mừng kính trọng thể Lễ Chúa Kitô Vua, tuần cuối của năm Phụng Vụ, với Chúa Nhật thứ nhất Mùa Vọng, chúng ta bước vào năm Phụng Vụ mới.

Lời Chúa hôm nay muốn nói gì với chúng ta? Bài đọc thứ nhất trích từ sách Ez 34,11-17, trình bày việc Thiên Chúa yêu thương và cứu độ. Khi đến thời đến buổi Người sẽ qui tụ chúng ta lại trong miền đất yêu thương của Người; Người sẽ băng bó và an ủi những thương tật và đau buồn của những ai bị hất hủi, bị bỏ rơi và bị tổn thương; đồng thời Người cũng loại trừ những lạm dụng luôn quay lưng lại với đồng loại của mình. Người là một vị Thiên Chúa hành xử nhân từ và công chính.

Bài đọc hai trích từ 1Cr 15,20-26.28. Thánh nhân nói với chúng ta về niềm hoan lạc cho những người tin vào tình yêu và ơn cứu độ của Thiên Chúa. Chúa Giêsu đã chết và đã sống lại, và trong sự chết của Ngài, chúng ta được cứu chuộc; trong sự sống lại của Ngài, chúng ta được sống lại, sống lại trong ngày hôm nay, trong tình nghĩa con cái đối với Thiên Chúa là Cha, và sống lại mai ngày trên quê hương Thiên Quốc khi tất cả được gom lại để qui phục vương quyền của Chúa Giêsu Kitô Vua.

Trong Tin Mừng hôm nay, Thánh Matthêu tường thuật lại quang cảnh ngày cánh chung, khi Chúa Giêsu tái giáng và Ngài phân xử mọi người tốt hay xấu, lành hay dữ, thiện hảo hay ác độc, đều có mặt và phân xử rõ ràng. Tiêu chuẩn để mà phân tách là tất cả những gì chúng ta thực hiện cho anh em. Chúa Giêsu đồng hóa với tất cả những ai đang sống xung quanh và giữa chúng ta khi chúng ta chia sẻ cơm áo cho người đói khổ trần trụi, khi thăm viếng người bị bệnh nạn hoặc tù đầy, tức là chúng ta đến với Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa,

Đấng sinh ra trong hang súc vật, trốn chạy sự tàn ác và tham vọng của con người, bị đeo đuôi chỉ trích, hành hạ và bị treo trên Thập giá. Khi chúng ta từ chối lẫn nhau và quay lưng trước những bất hạnh tinh thần và thể xác của anh em đồng loại thì cũng là lúc chúng ta rời xa Chúa Giêsu, rời xa Thiên Chúa.

Thiên Chúa công bình sẽ dựa vào những hành động và phong cách sống ấy của chúng ta để mà xét xử, vậy chúng ta phải sống Lời Chúa như thế nào trong tuần sống sắp tới đây, tiên vàn chúng ta cảm tạ Thiên Chúa cho một năm Phục Vụ đã qua, một năm chúng ta nhận lãnh rất nhiều ân sủng của Thiên Chúa qua các Bí Tích, qua các Thánh Lễ mỗi ngày và mỗi tuần, qua các biến cố trong cuộc sống, qua các mối tương quan chúng ta có lẫn nhau. Thứ đến chúng ta xin Thiên Chúa là Cha tha thứ cho chúng ta, vì những vô tâm vô trí và có khi cả những cố ý để mà xúc phạm đến tình yêu của Chúa và những tổn thương gây ra cho anh em mình, nhất là những người ta gặp gỡ mỗi ngày. Sau đó chúng ta có một quyết tâm mới cho những ngày tháng hồng ân của Năm Mới mà chúng ta chuẩn bị đi vào.

Một trong những điều Giáo Hội Mẹ kêu gọi chúng ta sống trong Năm Mới này, đó là biết sám hối những lỗi lầm của chúng ta. Trong sám hối chúng ta vừa nhận ra mình có tội với Chúa, với anh chị em xung quanh, đồng thời cũng bị thúc bách phải thay đổi thái độ và phong cách sống cho phù hợp với Tin Mừng của Chúa.

Chúng ta dựa vào đâu để biết, để thay đổi? Lời Chúa trong Tin Mừng chúng ta vừa nghe đã đưa ra những tiêu chuẩn, là Chúa Giêsu có mặt ở mọi nơi, mọi lúc, trong mọi con người mà chúng ta gặp mỗi ngày, chúng ta hãy đến với Ngài qua những con người đó, những con người thân thương và cả những con người thật khó mà có cảm tình, những con người mà chúng ta

chung chia đức tin và cả những con người chưa hề có ý niệm gì về Thiên Chúa, nhất là những con người không muốn nhận Thiên Chúa là Cha của mình. Chúng ta đến và yêu thương họ, vì họ cũng được Thiên Chúa yêu thương và muốn dặt về để chung hưởng hạnh phúc trong quê hương Thiên Quốc.

Rồi những ngày này, biết bao người anh chị em của chúng ta đang phải vật lộn với đói khổ vì thiên tai, vì bệnh tật, vì bị bỏ rơi v.v..., chúng ta nghe lời các chủ chăn trong giáo phận và giáo xứ, chúng ta cố gắng đóng góp để giúp đỡ họ. Dĩ nhiên, nhiều người trong chúng ta không khá giả gì, và cuộc sống mỗi ngày cũng phải chắt chiu từng đồng để kiếm sống. Và lại, đất nước (Việt Nam) của chúng ta là một trong ba nước có tệ nạn tham nhũng nhất thế giới (so với Pakistan và Indonesia). Nhưng với những con người mang tâm trạng yêu thương anh chị em mình đang đau khổ, chúng ta nên bớt chút những đồng tiền mồ hôi nước mắt của mình để chia sẻ, mặc dù không biết có đến tay người nhận hay không? Nhưng Chúa biết tấm lòng của chúng ta dành cho nhau, nếu cứ ngại ngùng và suy nghĩ mãi thì không biết đến bao giờ những người anh chị em mới có được chén cơm manh áo.

Với tất cả những suy nghĩ dựa trên Kinh Thánh hôm nay, chúng ta sốt sắng dâng lên Thiên Chúa Cha trước bàn thờ của Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta và nài xin ơn Chúa Thánh Thần thúc đẩy, để chúng ta có một tuần sống xứng đáng là con Thiên Chúa, là dấu chứng tình yêu Chúa giữa anh chị em.

Có thể nói rằng, với hành vi dâng hiến quảng đại cho ý muốn của Chúa Cha, Đức Mẹ đã mang Đức Giêsu Kitô đến cho chúng ta. Noi gương Mẹ, chúng ta bước vào Mùa Vọng mới với tâm tình dâng hiến và đón nhận thánh ý Chúa Cha, thể hiện qua những gì chúng ta sống hôm nay như Mẹ Maria ngày xưa. Amen.

## 12. Tha nhân là thân thể Chúa Giêsu – Lm. Trần Ngà.

(Trích trong 'Cùng Đọc Tin Mừng')

Một linh mục nọ ngỡ lời với cộng đoàn phụng vụ rằng: "Khi trao Mình Thánh Chúa cho anh chị em, tôi nâng Mình Thánh Chúa lên và nói: Mình Thánh Chúa Kitô! Tất cả anh chị em đều tin thật đó là Mình Thánh Chúa và từng người đáp lại: Amen, nghĩa là mỗi người tuyên xưng đó chính là Mình Thánh Chúa thật sự và cung kính rước Người vào lòng. Thế nhưng, nếu tôi chỉ vào từng người ngồi quanh đây và nói: Đây là thân thể Chúa Giêsu thì có lẽ anh chị em không tin người đó là thân thể Chúa, không tỏ lòng tôn kính và không muốn đón rước người đó vào nhà mình, nếu không ưa thích người đó.

Ngay lúc đó, dưới hàng ghế giáo dân có tiếng xì xào. Hình như nhiều người không đồng quan điểm với Cha sở về nội dung này. Sau thánh lễ hôm ấy, một thanh niên đến gặp cha sở và thưa:

- Thừa cha, trong bài giảng hôm nay, chúng con giật mình khi nghe Cha nói từng người chung quanh chúng ta đây, kể cả những người tàn tật, bần cùng, tội lỗi... đều là thân thể Chúa Giêsu.
- Thế anh không tin mọi người là thân thể Chúa Giêsu sao?
- Con tin tấm bánh thánh mà linh mục đã truyền phép và trao cho giáo dân rước lễ thật sự là Thân Thể Chúa; còn người cha, người mẹ, người anh chị em, người láng giềng... không thể là thân thể Chúa được. Cha có bằng chứng gì chứng tỏ tha nhân là thân thể Chúa Giêsu không?
- Nói có sách, mách có chứng. Bằng chứng đây (giơ cuốn Tân Ước ra), anh hãy đọc Thánh Phaolô, trong thư thứ nhất gửi giáo đoàn Cô-rin-tô: "Nào anh em chẳng biết rằng thân xác anh em là phần thân thể của Đức Kitô sao?" (I Cr 6, 15).
- Thật thế ư? Thế thì Cha có biết vì sao thánh Phaolô nói bạo như thế không?



- Thánh Phaolô dạy điều này căn cứ vào kinh nghiệm bản thân. Hồi ấy, Phaolô chưa tin vào Chúa Giêsu, ông nhiệt thành với lề luật và hăm hở tìm bắt những người theo Chúa Giêsu. Nên nhớ là vào thời điểm đó Chúa Giêsu đã sống lại và lên trời rồi.

Trên đường Damas, Phaolô bị quật ngã và có tiếng Chúa Giêsu vang lên giữa thinh không: "Sao-lô, tại sao ngươi bắt bớ Ta?" Phaolô hết sức kinh hoàng: "Thưa Ngài, Ngài là ai?" Có tiếng từ trời đáp: "Ta là Giêsu mà ngươi đang bắt bớ". (Cv 22, 6-9). Thế là từ hôm ấy, Phaolô không dám bắt bớ các tín hữu nữa, vì ông biết rằng: họ là những Giêsu khác, bắt bớ họ là bắt bớ Chúa Giêsu. Người thanh niên vẫn còn hoài nghi, anh hỏi tiếp:

- Vậy thưa cha, đó là giáo lý của thánh Phaolô. Còn về phần Chúa Giêsu, có bao giờ Người dạy như thế không?
- Có chứ! Nào, mời anh lật qua Tin Mừng Matthêu, chương 25, trong dụ ngôn về ngày phán xét cuối cùng. Đó là bài chúng ta vừa nghe đọc hôm nay đây.

Qua dụ ngôn này, Chúa Giêsu tỏ cho thấy những ai cho những người đói khát đầu đường xó chợ một bát cơm thì Chúa nói là họ cho Chúa ăn. Những ai cho người rách rưới hoặc mình trần một manh áo, thì Chúa nói là họ đã cho Người mặc. Những ai cho người sa cơ thất thế không nơi nương tựa được trú ngụ một thời gian thì Chúa nói là họ đã cho Chúa trọ nhà... Nói như thế, Chúa Giêsu tự đồng hoá mình với mọi người chung quanh. Nói khác đi, bất cứ ai cũng được Chúa Giêsu nhìn nhận là chính Người.

- Thật thế ư? Vậy mà lâu nay con không ý thức điều đó. Và thưa cha, sách giáo lý công giáo có chỗ nào nói như thế không cha?
- Đây, giáo lý công giáo đây, anh mở ra xem, bài nói về Bí tích thánh tẩy, số 1267: "Bí tích thánh tẩy làm cho chúng ta thành chi thể trong Thân Thể Chúa Kitô".

- Thế các Đức Giáo Hoàng có dạy như thế không?
- Đây nữa (chìa sách ra), Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trong tâm thư gửi các gia đình có viết, anh đọc thử xem: "Thiên Chúa đã đồng hoá với người cha, người mẹ, người con trong gia đình. Những gì mỗi thành viên trong gia đình làm cho nhau là làm cho chính Chúa".
- Thưa Cha, khi mới bước vào gặp cha, con không tin tha nhân là thân thể Chúa Giêsu, nhưng bây giờ thì con đã tin. Nhưng xin hỏi cha, vậy con có buộc phải tôn kính tha nhân như tôn kính Chúa trong nhà thờ không?
- Trước hết, anh hãy nghe lời dạy của Mẹ Têrêxa Calcutta. Hôm ấy, có một thiếu nữ Ấn-độ đến gặp Mẹ Têrêxa Calcutta để tìm hiểu Hội Dòng của Mẹ. Trước hết, Mẹ nói với người thiếu nữ ấy: "Con hãy qua nhà hấp hối. Ở đó, con sẽ gặp nhiều người bất hạnh nghèo khổ, bệnh tật đang nằm chờ chết. Con hãy sẵn sóc an ủi họ".

Thiếu nữ vừa quay lưng đi thì Mẹ Têrêxa gọi giật lại: "Này con, khi dâng thánh lễ, con thấy linh mục trân trọng mình thánh Chúa Giêsu sau khi truyền phép thế nào, thì con cũng hãy trân trọng những con người bất hạnh ấy như thế". Nói như thế, Mẹ Têrêxa Calcutta muốn dạy rằng: mỗi một con người dù bản cùng khốn khổ đến đâu cũng phải được tôn trọng như Mình Thánh Chúa.

- Ngoài Mẹ Têrêxa Calcutta, có vị thánh nào khác tôn trọng con người như chính thân thể Chúa Giêsu nữa không?
- Có nhiều: thánh Gioan Kim Khẩu, thánh Elisabet Hung-gari, thánh Phanxicô Atxidi, vv... Có lần Phanxicô gặp một người phong hủi rất ghê tởm. Ban đầu Anh định xa lánh, nhưng sau đó, Phanxicô cảm nhận ra người phong hủi đó là một phần thân thể bị thương tích, bị lở loét của Chúa Giêsu, nên Anh đã đến chào hỏi và ôm hôn người phong hủi đó.
- Thưa cha, con thấy nhiều tín hữu rất mực tôn kính Chúa Giêsu trên bàn thờ, còn những chi thể sống động của Chúa

Giêsu trong đời thường thì hình như không được ai tôn kính.

- Đúng thế! Vì vậy, thánh Gioan kim khẩu dạy chúng ta đừng phân biệt đối xử giữa Chúa Giêsu trong nhà thờ và Chúa Giêsu ngoài nhà thờ. Chúa Giêsu trong nhà thờ và Chúa Giêsu ngoài nhà thờ, tức là những anh chị em khác, phải được tôn trọng như nhau. Để tôi đọc cho anh nghe lời dạy của người:

"Bạn muốn tôn kính thân thể Đức Kitô ư? Chớ khinh chê thân thể ấy khi thân thể ấy trần trụi. Đừng có thái độ này là trong nhà thờ thì tôn kính, cho thân thể Người mang những y phục lụa là gấm vóc, nhưng ở ngoài lại coi thường, để cho thân thể ấy phải giá lạnh và trần trụi. Thân thể Chúa ở đây (trong nhà thờ) không cần y phục, nhưng cần tâm hồn trong trắng; còn thân thể Chúa ngoài kia (tức là tha nhân) thì cần được chăm lo tận tình."

- Thừa cha, dường như đối với nhiều người, việc khinh dễ, nhạo báng, xúc phạm đến anh chị em chung quanh là chuyện nhỏ, chẳng có gì đáng quan tâm.

- Đó là một sai lầm tai hại vì đến ngày phán xét, Chúa Giêsu sẽ nói với những kẻ ấy rằng: "Quân bị nguyên rửa kia! Hãy đi cho khuất mắt Ta mà vào chốn cực hình đời đời dành cho ma quỷ và các thần dữ, vì xưa kia, người đã khinh dễ, nhạo báng, xúc phạm đến ta!..."



Nội dung trên đây là giáo lý cốt tuỷ của đạo thánh Chúa. Nếu chúng ta tuân giữ được giáo huấn cốt tuỷ này thì đã nắm chắc được chiếc vé vào cửa thiên đàng trong tay, vì thánh Phaolô trong thư Rôma khẳng định rằng: "Ai yêu thương người là đã chu toàn lề luật" (Rm 13, 10).

Nguyện xin Chúa giúp chúng ta giữ trọn giáo huấn này để làm cho thế giới này ấm lên bằng tình yêu thương nhân ái, đồng thời nhờ đó, tất cả chúng ta mai đây sẽ được Vua Giêsu mời đón vào hưởng hạnh phúc đời đời với Người trên thiên quốc.

### 13. Vua vĩnh cửu

Đức Kitô là Con Thiên Chúa, đồng bản tính với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần. Vì thế, Ngài không phải chỉ là vua vũ trụ, mà còn là vua của thời gian, vua vĩnh cửu.

Thực vậy, trời và đất đều thuộc về Ngài. Thời gian và vĩnh cửu cũng thuộc về Ngài. Mọi sự được dựng nên vì Ngài và cho Ngài. Trên mặt đất này, không một ai được gọi là vua vĩnh cửu và cũng không một người nào được gọi là vua vũ trụ. Bởi vì quyền hành của họ chỉ ảnh hưởng tới một phần đất nhỏ bé và trong một khoảng thời gian ngắn ngủi nào đó mà thôi.

*Người ta kể lại hoàng đế Alexandre đã khóc khi nhìn lên bầu trời đầy trăng sao. Ông tức giận và buồn phiền, chỉ vì đã không cai trị được khoảng không trung bao la ấy. Ông chiếm cứ các lãnh thổ và mở rộng bờ cõi tới tận Ấn Độ. Người ta tôn kính ông như một vị thần. Nhà hiền triết Kallisthène đã bị chém đầu chỉ vì không chấp nhận điều đó. Nhưng Alexandre vẫn không phải là một vị vua vĩnh cửu bởi vì ông đã chết và chỉ sống được có ba mươi ba năm.*

*Hoàng đế Napoléon với những chiến thắng làm rung chuyển cả Âu Châu cũng không thoát khỏi số phận bề bàng của cái chết.*

Tất cả chúng ta đều là con cái của thời gian. Có sáng chói. Thì cũng chỉ trong một khoảng khắc, sau đó cũng sẽ tàn lụi, rồi bị chìm vào đêm tối của quên lãng. Chỉ mình Đức Kitô mới cai trị đời đời. Chỉ mình Ngài mới là vua vĩnh cửu. Ngài là Alpha và Oméga. Là khởi đầu và kết thúc. Ngài đã có trước thời gian và sẽ còn tồn tại không bao giờ ngừng. Ngài cai trị trên mọi biển khơi và vương quốc của Ngài trải dài đến vô cùng.

*Chateaubriand, một thi sĩ nổi tiếng người Pháp, đã kêu lên: Ôi lạy Chúa, trên trần gian các dân tộc xâu xé, các vua chúa sụp đổ, chỉ có mình Ngài mới trường tồn bất biến. Không một thế lực nào có thể lật đổ ngai tòa của Ngài. Vậy chúng ta phải làm*

gì để tung hô vương quyền của Chúa? Chúng ta có thể chúc tụng Vua chúng ta bằng cách quì gối, làm dấu thánh giá hay chấp tay nguyện cầu? Tốt lắm, bởi vì đó là bổn phận của chúng ta như lời sách Khải Huyền đã viết:

- Con Chiên bị sát tế xứng đáng lãnh nhận quyền năng, khôn ngoan, sức mạnh, vinh dự và chiêng trống.

Chúng ta cũng có thể **chúc tụng Vua chúng ta bằng một đời sống đạo đức và thánh thiện, bác ái và yêu thương**. Một con sâu làm rầu nồi canh. Một người lính hèn nhát sẽ làm cho cả đoàn quân phải tủi hổ. Một Kitô hữu xấu sẽ làm cho cả khuôn mặt Giáo Hội bị hoen ố. Vì thế, đừng lặn xả vào đồng bùn như tội lỗi, trái lại hãy thực sự là người môn đệ của Đức Kitô trong ngày Chúa Nhật cũng như trong ngày thường, trong đời sống riêng tư cũng như trong sinh hoạt xã hội.

Chúng ta còn có thể **chúc tụng Vua chúng ta bằng cách rao giảng Phúc âm, làm việc tông đồ, và nhất là bằng cách can đảm làm chứng cho đức tin**. Thực vậy, giữ đức tin mà thôi chưa đủ, chúng ta còn phải sống đức tin và phải chiến đấu cho đức tin, như lời Ngài đã nói:

- Ai xưng tụng Ta trước mặt người đời, thì Ta cũng sẽ xưng tụng nó trước mặt Cha Ta ở trên trời.

Khi một vị tướng đi duyệt đoàn quân của mình, chúng ta sẽ thấy cái quang cảnh ấy thật long trọng và hoành tráng: nào đồng phục, nào dàn chào, nào kèn trống với những lễ nghi quân cách...

Trong ngày sau hết, Vua Kitô cũng sẽ đến. Ngài nhìn xem tất cả chúng ta đi qua trước tôn nhan Ngài: già cũng như trẻ, tu sĩ cũng như giáo dân. Ngài sẽ tra hỏi mỗi người chúng ta về lòng trung thành, về tình yêu và cuộc sống của chúng ta đối với Ngài.

Vì thế, hãy **tuân giữ những điều Ngài truyền dạy và nhất là thực hiện những hành động bác ái yêu thương**, để chúng ta sẽ không bị Ngài loại trừ, trái lại sẽ được Ngài đón nhận vào vương quốc vĩnh cửu của Ngài.

## 14. Phán xét

Vào ngày cuối cùng Chúa Giêsu sẽ hiện đến, uy quyền như một vị vua để phán xét tất cả chúng ta. Thế nhưng, đâu là nội dung của cuộc xét xử ấy?

Nội dung của cuộc xét xử ấy thật là bất ngờ. Ngài không xét hỏi về những việc mà người ta có thể đang chờ đợi, chẳng hạn như: có đạo hay không? Có siêng năng đọc kinh xem lễ, có ăn chay hãm mình hay không? Nhưng Ngài chỉ xét hỏi người ta về tình thương. Không phải tình thương chung chung, hay là tình thương trong ý tưởng, trong mơ ước, nhưng là một tình thương cụ thể được chứng tỏ bằng những việc làm thiết thực đối với những con người bằng xương bằng thịt. Cho kẻ đói được ăn, cho kẻ được khát uống, viếng thăm kẻ bệnh tật và tù đầy, tiếp rước khách lạ bơ vơ.

Nhưng điều bất ngờ hơn nữa chính là lời Đức Kitô tuyên bố:

- Mỗi lần các người làm những điều ấy cho một kẻ khốn khổ là các người làm cho Ta.

Những người bị xét xử đều nhất loạt thắc mắc, người tốt cũng như kẻ xấu:

- Lạy Chúa, có bao giờ chúng con thấy Chúa đói khát, rách rưới, bệnh tật, bị cầm tù hay là khách lạ đâu?

Nhưng mặc cho người ta thắc mắc, lời Chúa dạy thật rõ ràng: người khốn khổ bất cứ dưới hình thức nào đều là hiện thân của Chúa. Ngài tự đồng hóa mình với họ. Vậy thì rõ ràng mọi việc chúng ta làm vì tình thương đối với đồng loại đều là việc đạo đức hết. Không phải chỉ có Kitô giáo mới dạy phải yêu người. Những điều đặc sắc trong Kitô giáo là gắn liền lòng thương người vào lòng mến Chúa, coi đó là nhiệm vụ tiêu biểu của người có đạo, tức là mặc cho tình thương người một tính cách tôn giáo và có giá trị cao cả nhất.

Tại hại thay nhiều người chúng ta lại không sống như thế. Nhiều lúc chúng ta chỉ lo qui hướng về Chúa mà quên đi người anh em. Chúng ta chỉ lo sống đạo trong nhà thờ mà không sống đạo giữa lòng cuộc đời. Trong nhà thờ chúng ta sốt sắng đọc kinh, nhưng ngoài xã hội chúng ta lại chửi bới, bắt công và ghen ghét nhau ra trò.

*Tại Đại hội Thánh Thể năm 1982 ở Lộ Đức, Đức cha Camara đã kể lại một câu chuyện như sau: Có một số nông dân đến gặp tôi. Họ kể lại rằng một tên ăn trộm đã đột nhập vào nhà thờ, cạy cửa nhà tạm và lấy Mình Thánh mang đi. Hôm sau, họ đã tìm thấy bánh thánh nằm vương vãi trong bùn nhơ. Nói tới đây họ đã bật khóc. Rồi họ xin tôi dâng một lễ tạ ơn. Dĩ nhiên là tôi vui lòng dâng lễ và trong buổi lễ tôi đã nói với họ đại khái như sau:*

- *Chúng ta thật mù quáng biết bao. Chúng ta đã sững sờ khi thấy bánh thánh nằm giữa bùn nhơ, nhưng đó lại là một hiện tượng xảy ra hằng ngày. Chúng ta gặp thấy Đức Kitô mỗi ngày trong những căn nhà ổ chuột. Đức Kitô hiện diện thực sự trong Bí tích Thánh Thể và Ngài cũng hiện diện thực sự trong nỗi cùng khổ của con người.*

Rõ ràng việc bác ái là thành tích duy nhất được kể đến trong ngày phán xét. Việc bác ái là chúng chỉ duy nhất để được nhận vào sổ những người được Chúa Cha chúc phúc. Làm việc tôn giáo mà thiếu tình bác ái thì cũng không được Chúa thừa nhận. Đức Kitô vua tình yêu. Vương quốc của Ngài là vương quốc tình yêu. Vì thế, chỉ có một cách để thực sự thuộc về Ngài là yêu thương. Chúng ta thích mang nhãn hiệu. Nhưng chỉ có một nhãn hiệu đáng kể, đó là lòng bác ái, đó là tình yêu thương. Mọi sự sẽ qua đi, nhưng bác ái yêu thương sẽ tồn tại mãi mãi.

## 15. Lễ Chúa Kitô Vua

*"Hoàng tử và người hành khất" là câu chuyện của Mark Twain về hai em bé sống cách đây 300 năm ở nước Anh. Hai em bé không chỉ là bạn tốt của nhau, mà chúng còn giống nhau như như anh em sinh đôi. Một em là Edward, hoàng tử xứ Wales, em kia là Tom Canty, một chú bé nghèo khổ.*

*Một ngày kia, thật là trò vui, hai em quyết định chuyển địa vị, chúng thay đổi quần áo. Edward mặc quần áo rách tả tơi của đứa trẻ nghèo khổ và đi lang thang khắp các khu nhà ổ chuột ở London, sát cánh với những người hành khất và thấp kém. Sau một thời gian hai chú bé mệt mỏi vì trò chơi của chúng. Trong bộ quần áo rách rưới, Edward cố gắng nói cho người cảnh sát biết rằng chú là hoàng tử. Nhưng chú bị tổng giam. Ngay khi Tom sắp sửa được phong vương, Edward tỏ lộ và thuyết phục các viên chức chú là hoàng tử thật. Do kết quả kinh nghiệm của mình, Edward trở thành một nhà lãnh đạo công minh và nhân ái.*

Tình cảnh giữa Chúa Kitô và chúng ta cũng có cái gì giống như thế. Chúa Kitô là hoàng tử, Con thật của Thiên Chúa. Ngài đã chuyển địa vị với chúng ta, những kẻ nghèo khó. Ngài mang lấy thể xác nghèo hèn chúng ta. Rồi Chúa Kitô làm cho mỗi chúng ta thành hoàng tử bằng cách mặc cho chúng ta áo ân sủng của Ngài, chia sẻ chính sự sống thần linh của Ngài cho chúng ta.

Là Thiên Chúa, Chúa Giêsu biết những thống khổ của loài người. Nhờ trở thành con người, Ngài thực sự chịu đau khổ như mọi người phải chịu. Như hoàng tử trong câu chuyện, Chúa Giêsu học biết yêu thương những người nghèo khổ, Chúa Giêsu học biết yêu thương những người thiếu thốn mọi sự.



Bạn đừng ngạc nhiên vì Chúa Kitô, Vua của chúng ta, đặt đề thử thách này cho được vào nhà vĩnh cửu của Ngài: Bạn có giúp đỡ những người thiếu thốn không? Tin Mừng hôm nay là một trong những truyện quan trọng nhất của Chúa Kitô - Tin Mừng cho những người giúp đỡ những ai thiếu thốn, tin buồn cho những ít hay không chú ý đến những nhu cầu của người khác.

Hôm nay bạn hãy xét mình đi. Bạn có bao giờ cung cấp của ăn cho người túng đói không? Có lẽ bạn chưa bao giờ gặp mẫu nhiệm chết đói. Tuy thế ai cũng biết có hàng triệu người đang phải chịu cảnh đói. Bạn có giúp đỡ gì qua các cơ quan từ thiện không? Có khi nào bạn thăm viếng tù nhân không? Không phải chỉ là những người ở sau hàng giậu sắt, nhưng còn là những người ở sau hàng giậu cô đơn, dốt nát, sầu khổ. Bạn đã làm gì cho những người chết đói về tinh thần, bệnh tật về tinh thần, xa lạ về tinh thần, bị giam hãm về tinh thần? Nếu bạn mới chỉ làm ít hay chưa làm gì, thì bạn hãy nghe lệnh truyền "Khởi hành".

Tin Mừng còn đi xa hơn, những gì bạn làm cho người túng thiếu là bạn làm cho chính Chúa Kitô. Hãy lưu ý: "Ta đói... khát... ốm đau... là khách lạ". Những gì các con làm hay không làm, là các con đã làm hay không làm cho chính Ta. Chúa Kitô tự đồng hóa với những người túng thiếu, Vua chúng ta đói, Vua chúng ta khát, Vua chúng ta là khách lạ, Vua chúng ta trần trụi, Vua chúng ta yếu đau. Vua chúng ta bị cầm tù.

Phải, chúng ta phụng sự và tôn thờ Chúa Giêsu Kitô Vua chúng ta trên bàn thờ này, nhưng chúng ta cũng phải phụng sự và tôn thờ Ngài trong những người túng thiếu của Ngài. Rồi Ngài sẽ gọi chúng ta vào buổi tận cùng. "Hãy đến".

*Xin Chúa chúc lành cho các bạn.*

## 16. Lễ Chúa Kitô Vua.

Chúng ta hãy tưởng tượng giả sử ngày hôm nay có một người khách lạ nào đó chưa bao giờ nghe đến Kitô giáo là gì, và người đó đang ở giữa chúng ta, cùng tham dự Thánh lễ Chúa Nhật hôm nay với chúng ta, khi nghe chúng ta tung hô "Chúa Giêsu là Vua vũ trụ". Ngỡ ngàng, người đó hỏi chúng ta: "Quý vị có một vị Vua à? Ngài ở đâu? Làm sao có thể gặp Ngài được?". Lúc đó có lẽ đức tin sẽ soi sáng giúp chúng ta tìm ra những câu trả lời thật hay, thật ý nghĩa. Nào là Ngài đang ngự bên hữu Thiên Chúa Cha kể từ khi Ngài từ cõi chết sống lại. Nào là Ngài đang hiện diện với cộng đoàn các tín hữu. Nào là Ngài là Vua của vũ trụ, vì Ngài đã tạo dựng vũ trụ này cho con người.

Đó là những câu trả lời đúng nhưng chưa đủ, vì chưa trả lời câu hỏi: "Làm sao để gặp được Ngài?". Trong đời sống cụ thể của chúng ta, Chúa Giêsu đang ngự trị ở đâu? Lúc nào và thế nào? Ngài hiện diện ở bất cứ nơi nào của một con người, bất luận nam hay nữ, màu da hay sắc tộc hoặc ngôn ngữ nào. Bởi thật, tất cả những ai đang khao khát muốn tìm gặp được Ngài và muốn yêu mến Ngài, chúng ta phải cố gắng thực hành đức bác ái huynh đệ đối với những người anh chị em ấy.

Với niềm tin đích thực của người Kitô hữu, chúng ta tin rằng Chúa Kitô Vua vũ trụ đang hiện diện và đồng hành với chúng ta trên mọi nẻo đường của cuộc sống, nhưng Ngài đang bị xã hội ruồng bỏ và quên lãng. Sự hiện diện của Chúa Kitô luôn ở bên những người nghèo khổ, rách rưới bị mọi người bỏ rơi. Ngài hiện diện nơi những người bệnh hoạn tật nguyền đang mất hết ý vị của đời sống mà hàng ngày phải chết dần, chết mòn bởi sự cô đơn buồn tủi. Ngài hiện diện nơi những người bị bạc đãi và bị hiểu lầm, vì là nạn nhân của tranh giành giành tị, chỉ vì khác ý thức hệ, đang cúi đầu chịu số phận hẩm hiu mà không biết than thở cùng ai. Ngài hiện diện nơi những trẻ em bạc phúc bị ruồng rẫy, làm lạc, đang tìm kiếm một cách vô

vọng một chút lương tâm, một chút yêu thương của người khác để lớn lên và phát triển.

Thật vậy, nước Ngài sẽ bao trùm cả nhân loại, vương quốc của Ngài sẽ rạng rỡ huy hoàng khi người khó nghèo được chia cơm sẻ áo, khi con tim người bệnh hoạn tật nguyên buồn đau khổ sầu được an ủi nâng đỡ, khi nhân loại mở rộng vòng tay đón nhận những đứa trẻ chưa bao giờ được yêu thương. Nước Ngài sẽ đến khi công bình và bác ái ngự trị, cho nên vương quốc của Ngài là vương quốc của "Tình Yêu". Tình yêu đó được thể hiện qua từng hành động, từng lời nói của Đức Giêsu Kitô, Vị Vua Chí Tôn Chí Thánh.

Khi đọc Tin Mừng của Ngài, chúng ta chỉ thấy sứ điệp của Ngài là sứ điệp "Yêu Thương", một vị Vua luôn chăm sóc và dạy dỗ thần dân con đường hạnh phúc thật, để cùng nhau sống yêu thương hạnh phúc ở đời này như là một tiền nghiệm của hạnh phúc trường sinh đời sau, nơi nước tình yêu không bao giờ tắt.

Là con dân của nước Thiên Chúa, nước của tình yêu, chúng ta hãy cùng nhau làm tròn bổn phận công dân của mình là góp phần xây dựng cho tình yêu được ngự trị lên mặt đất này. Nếu tôi yêu mến Chúa, tôi không thể nào ngồi yên để hưởng tiện nghi trong đời sống của tôi, trong lúc bao nhiêu người làm than cực khổ xung quanh tôi đang cần đến tình yêu thương chia sẻ. Tôi biết rằng, tôi không thể làm được gì thêm cho Chúa cả, vì Người là Đấng trọn tốt trọn lành. Nhưng tôi là thần dân trong nước của Chúa, tôi không mang lại cho anh chị em của tôi một cái gì và đó chính là điều tôi bị xét đoán. Sự xét đoán ấy là xét đoán về tình yêu đối với đồng loại.

Vì thế, nếu tôi chỉ biết thu mình trong cái vỏ ốc ích kỷ, tôi cũng sẽ nghe Chúa tuyên phán với tôi rằng: "Ta đói các người không cho ăn, Ta khát các người không cho uống. Ta rách rưới các người không cho áo mặc. Ta không có nơi cư ngụ,

các người không cho nơi nương tựa. Ta là người nghèo khó vô sản, người đã không thiết lập lại công bình". Rồi còn bao nhiêu án nữa sẽ tuôn xuống trên con người không biết thương xót.

Yêu ai thì giống người ấy. Tôi không thể yêu Thiên Chúa là Vua Tình Yêu, khi tôi không giống Người là Đấng hay thương xót. Tình yêu của con người đối với Thiên Chúa là chiêm niệm và cầu nguyện, nhưng đối với tha nhân là linh hoạt và hay phân phát. Cho nên khi đã nhận Đức Giêsu Kitô là Vua chúng ta phải cố gắng sống xứng đáng là công dân của nước Người, nước của tình yêu.

## 17. Chúa Giêsu là vua

Vào năm 1925, Đức Thánh Cha Piô XI đã thiết lập lễ Đức Kitô vua, mục đích là để xác định vai trò và chỗ đứng đặc biệt của Chúa Giêsu trong đời sống riêng tư của mỗi người, cũng như trong sinh hoạt của cộng đồng Giáo hội. Trong một vài phút ngắn ngủi này, chúng ta cùng nhau tìm hiểu về tước hiệu cao cả này.

### ***Trước hết là trong Cựu Ước.***

Với những thánh vịnh, vua Đavít đã cho chúng ta thấy Đức Kitô chính là vua, một vị vua hòa bình sẽ đến để cai trị trong yêu thương:

- Ta sẽ đặt một vị vua ở Sion, trên núi thánh của Ta.

Trong khi đó, tiên tri Isaia lại giới thiệu với chúng ta một vị vua đầy quyền năng:

- Thiên Chúa sẽ ban cho Ngài ngai báu Đavít tổ phụ Ngài, Ngài sẽ cai trị đời đời trong nhà Giacóp và triều đại Ngài sẽ không bao giờ cùng.

### ***Tiếp đến là trong Tân Ước.***

Qua Tin Mừng, chúng ta thấy được nơi Đức Kitô hình ảnh ánh sáng của Thiên Chúa, Ngài là một vị vua vinh hiển, điều khiển cả vũ trụ. Và trong ngày sau hết, Ngài sẽ đến trên mây trời để phán xét kẻ sống và kẻ chết.

Chính Đức Kitô, trong những giây phút cuối cùng, đối diện với cái chết, Ngài vẫn xác quyết trước mặt Philatô:

- Phải, tôi là vua.

Chính vì thế, bản án của Ngài đã được ghi:

- Giêsu Nagiarét, vua dân Do Thái.

Thế nhưng, tước hiệu Kitô vua nổi bật hơn cả trong bầu khí phụng vụ. Đúng thế, chúng ta có thể nói: Tất cả niên lịch phụng vụ đều xoay quanh chủ đề này. Thực vậy, trong Mùa Vọng, chúng ta mong đợi một vị vua sẽ đến. Với lễ Giáng sinh, chúng ta không chỉ mừng kính một hài nhi bé nhỏ nơi máng cỏ

Bêlem, mà còn mừng kính một vị vua hòa bình. Nhất là với lễ Hiển linh, chúng ta nhìn thấy vị vua ấy xuất hiện và tỏ lộ vinh quang cho muôn dân mà đại diện là ba nhà đạo sĩ Phương Đông. Và chúng ta có thể tóm kết tinh thần của mùa giáng sinh, đó là Đức Kitô đến để thiết lập một vương quốc của ánh sáng và tình thương.

Bước vào mùa phục sinh, Giáo hội không phải chỉ dừng lại ở những đau khổ của Đức Kitô, nhưng qua những đau khổ ấy, Giáo hội còn nhìn thấy cả chiến thắng vinh quang của Ngài. Trong ngày lễ lá, chúng ta tưởng nhớ biến cố Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem, một cách long trọng như một vị vua và chúng ta không ngừng tung hô:

- Chúc tụng Đấng nhân danh Chúa mà đến, hoan hô Chúa trên các tầng trời.

Tiếp đến, ngày thứ sáu tuần thánh, ngày u buồn nhất của năm phụng vụ, chúng ta thấy Giáo hội đã nhìn thập giá như ngai tòa, như lá cờ của một vị vua đang tiến lên, như bước khởi đầu cho vương quốc của Chúa, như lời Ngài đã phán:

- Ngày nào Ta bị treo lên khỏi đất, Ta sẽ kéo mọi sự đến cùng Ta.

Rồi trong ngày lễ Phục sinh và lên trời, chúng ta mừng kính cuộc khải hoàn của Đức Kitô, để rồi từ đó Ngài vĩnh viễn thiết lập vương quốc và trở thành vua của cả vũ trụ.

Tóm lại, niên lịch phụng vụ luôn nhìn ngắm Đức Kitô như một vị vua. Đó cũng là điều mà toàn thể thế giới Công giáo ngày hôm nay tuyên xưng. Thế nhưng tuyên xưng mà thôi chưa đủ, chúng ta còn phải sống điều chúng ta đã tuyên xưng, nghĩa là, chúng ta phải trung thành với Chúa bằng cách khử trừ tội lỗi, bằng sống một đời sống đạo đức và thánh thiện, bác ái và yêu thương, nhờ đó góp phần làm cho vương quốc của Đức Kitô được mở rộng trên trần gian này.

## 18. Suy niệm của JKN

### Câu hỏi gợi ý:

1. Người đời chúng ta dựa vào tiêu chuẩn nào để phân biệt người tốt kẻ xấu? Khi Thiên Chúa phán xét nhân loại, Ngài có phân biệt theo kiểu của chúng ta không? Ngài có mặc khải về những tiêu chuẩn phân biệt của Ngài không?
2. Thiên Chúa phân biệt kẻ xấu với người tốt dựa trên tiêu chuẩn nào? Tại sao vậy? Phân biệt theo tiêu chuẩn ấy có hợp lý không?
3. Qua bài Tin Mừng này, bạn có rút ra được bài học gì mới cho việc nên thánh của bạn không? Quan niệm về nên thánh của bạn có gì thay đổi không?

### Suy tư gợi ý:

#### **1. Viễn cảnh cánh chung: phân biệt chiên và dê**

Bài Tin Mừng cho thấy một viễn cảnh sẽ xảy ra vào ngày cánh chung, nghĩa là vào thời điểm tận cùng của thời gian, cũng là của trần thế này. Ngày ấy, Thiên Chúa sẽ phân mọi người trên trần gian thành hai loại: một bên là những kẻ thật sự tin theo Ngài, bên kia là những kẻ không tin, hay những kẻ tự xưng là tin Ngài bằng lời nói, nhưng qua hành động lại tỏ ra không tin. Để ám chỉ hai hạng người này, bài Tin Mừng dùng hình ảnh chiên và dê, là hình ảnh mà ngôn sứ Ê-dê-ki-en đã dùng (x. Ed 34,17-24). Vì chiên và dê là hai loài thú cùng được chăn nuôi chung trong một đồng cỏ, ở chung với nhau trong một ràn. Chỉ đến thời kỳ xén lông thì người ta mới phân rẽ chúng theo loại. Dụ ngôn lúa và cỏ lùng (x. Mt 13,24-30) cũng cho thấy hai loại cây cùng sống chung với nhau - không phân biệt được - trên cùng một thửa ruộng. Cả hai cùng lớn lên bên cạnh nhau cho tới mùa gặt, chỉ tới lúc đó chúng mới bị phân rẽ: «cỏ lùng thì bó thành bó mà đốt đi, còn lúa thì thu vào kho lẫm» (13,30). Tương tự, chỉ tới ngày cánh chung, kẻ tin và không tin, kẻ thật sự tin và kẻ có vẻ tin mới được phân chia và tách biệt. Chúng ta hãy thử tự xét xem, vào ngày đó, mình thuộc loại nào?

## **2. Tiêu chuẩn để phân loại**

Chỉ có Thiên Chúa, với trí tuệ sáng suốt vô cùng, nhìn thấu suốt tâm can con người, mới có thể xét từng người để xếp họ vào loại nào. Tin Mừng cho ta thấy:

- ngày ấy, toàn nhân loại chỉ được phân ra thành hai loại: chiên và dê, tượng trưng cho người hiền và người dữ, kẻ tin và không tin Thiên Chúa, không có loại thứ ba.
- ngày ấy, Thiên Chúa phán xét theo hành động chứ không theo lời nói của con người. Vấn đề là có làm hay không và làm như thế nào, chứ không phải là có nói hay không, có tuyên xưng hay không, hay nói và tuyên xưng thế nào.
- ngày ấy, Thiên Chúa chỉ phán xét và phân loại dựa theo một tiêu chuẩn duy nhất: cách mỗi người đối xử với tha nhân chung quanh mình.

Dường như không có một tiêu chuẩn nào khác: Thiên Chúa không cần phân biệt ai là giáo hoàng, ai là giám mục, ai là linh mục, ai là giáo dân; không cần biết ai giàu ai nghèo, ai có địa vị ai là thường dân; thậm chí không cần biết ai đi lễ nhiều, ai đọc kinh nhiều, ai lần chuỗi nhiều, ai hành hương nhiều, ai cúng vào nhà thờ nhiều, v. v... Ngài chỉ xét có một điều: mỗi người đã làm gì và không làm gì cho tha nhân. Như thế, chính hành động của chúng ta - chứ không phải lời nói hay cái gì khác - quyết định chúng ta thuộc loại này hay loại kia.

## **3. Đó là tiêu chuẩn thực tế để phán xét ai tin và ai không tin**

### **a. Tin vào Đức Giêsu là điều kiện để được cứu độ**

Trên nguyên tắc, ai tin vào Đức Giêsu thì sẽ được cứu độ (x. Cv 16,31; Rm 10,9; 10,13), và người ta được nên công chính là nhờ đức tin (x. Rm 1,17; 3,22.26.30; 9,30; 10,4) chứ không phải nhờ việc làm (x. Rm 3,28; 9,32; Gl 2,16; 3,11;). Thật vậy, người ta không trở nên công chính nhờ vào việc làm, hay nhờ việc tuân giữ nghiêm chỉnh các điều luật dạy. Thật vậy, rất nhiều người có những hành động rất tốt, rất thiện hảo, thậm



chí rất vĩ đại, nhưng không phát xuất từ đức tin hay tình yêu thương, mà từ một động lực vị kỷ, nhằm lợi lộc cho mình. Nhiều nhà tỉ phú bỏ tiền ra xây bệnh viện, trường học để phục vụ người nghèo với điều kiện là bệnh viện hay trường học đó phải mang tên mình, để mình được lưu danh muôn thuở là người đạo đức, biết yêu thương người nghèo. Hành động bố thí như thế không làm cho người ấy nên công chính, vì không phát xuất từ đức tin hay tình thương.

### ***b. Đức tin ấy phải đích thực, được chứng tỏ bằng việc làm***

Người ta chỉ trở nên công chính nhờ đức tin. Nhưng đức tin làm cho người ta nên công chính phải là đức tin đích thực: «Quả thế, có tin thật trong lòng mới được nên công chính» (Rm 10,10). Đức tin đích thực không phải là loại «đức tin rẻ tiền», là thứ đức tin chỉ được tuyên xưng ngoài môi miệng mà không đi vào cuộc sống, không được chứng tỏ bằng việc làm hay hành động. Hàng rẻ tiền thường là hàng giả. Đức tin đích thực phải là thứ «đức tin đắt giá», không chỉ được tuyên xưng ngoài miệng, mà được chứng tỏ bằng hành động, bằng những hy sinh cụ thể theo sự đòi hỏi của đức tin. Đức tin của chúng ta luôn luôn đòi hỏi một thái độ, một sự lựa chọn thích hợp. Vì không thể vừa tin, mà lại vừa có đời sống trụy lạc, hèn nhát, tham lam, ích kỷ... Thánh Gia-cô-bê xác định: «Đức tin không việc làm là đức tin chết» (Gc 2,14.17).

### ***c. Việc làm của đức tin là việc làm gì?***

Tin ở đây là tin vào Thiên Chúa, vào Đức Giêsu. Mà bản chất của Thiên Chúa chính là Tình Yêu, và Đức Giêsu chính là hiện thân của Tình Yêu Thiên Chúa giữa nhân loại. Do đó, những ai thật sự tin vào Thiên Chúa, vào Đức Giêsu, ắt phải yêu mến Ngài và trở nên giống Ngài, nghĩa là trở nên một hiện thân của tình yêu giữa những người chung quanh, gần gũi với mình nhất, đặc biệt với những người đau khổ, túng thiếu, bị áp bức, bất công, cần lòng thương xót. Như vậy, muốn biết ai tin vào Ngài, thì cứ xem cách người ấy cư xử với những người chung

quanh, những người gần gũi nhất (vợ con, cha mẹ, anh chị em ruột thịt, bạn bè thân thiết...), và những người nghèo khổ cần được cứu giúp. Nếu tin Thiên Chúa đích thực, người ấy ắt sẽ phải cư xử với họ bằng tình thương, cụ thể qua sự hy sinh, chấp nhận mất mát đau khổ vì họ.

Vả lại, những người chung quanh ta, đặc biệt những người đang đau khổ cần được ta nâng đỡ, cứu giúp, chính là hiện thân của Thiên Chúa hay của Đức Giêsu bên cạnh chúng ta. Đức Giêsu xác định rõ điều ấy trong bài Tin Mừng hôm nay. Vì thế, yêu Ngài thì ắt nhiên cũng phải yêu hiện thân của Ngài bên cạnh chúng ta. Do đó, tới ngày phán xét, Ngài chỉ cần dùng một tiêu chuẩn để xét xem chúng ta có tin vào Ngài không, là dựa vào cách cư xử của chúng ta với tha nhân.

Để tóm gọn lại cách nên thánh cho chúng ta, Đức Giêsu nói: «Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau» (Ga 13,34-35). Tóm lại, yêu thương tha nhân chính là tiêu chuẩn để phân biệt giữa môn đệ đích thực của Đức Giêsu với những người khác.

### **Cầu nguyện**

Tôi nghe Đức Giêsu nói với tôi: «Anh tin Thầy và sống đạo của Thầy thế nào, Thầy chỉ cần dựa vào cách anh đối xử với những người chung quanh anh là Thầy biết ngay. Chắc chắn anh không thể tin Thầy đích thực khi anh đối xử với những người chung quanh anh không ra gì. Họ chính là hiện thân của Thầy bên cạnh anh. Anh đối xử với họ thế nào là đối xử với chính Thầy như vậy. Anh yêu họ chính là anh yêu Thầy. Anh làm điều gì cho họ, chính là anh làm điều đó cho Thầy».

## 19. Chú giải của Noel Quesson

***Khi Con Người đến trong vinh quang của Người, có tất cả các thiên sứ theo hầu, bấy giờ Người sẽ ngự lên ngai vinh hiển của Người.***

Trong bài giảng lớn cuối cùng này của Đức Giêsu, người thợ mộc hèn mọn Nadarét sau cùng biểu lộ ý thức phi thường mà Người có về vai trò của mình. Ở đây, chúng ta có sự khẳng định mạnh mẽ nhất về thiên tính của Đức Giêsu theo nghĩa chặt chẽ. Trong vài ngày nữa, Người sẽ bước vào cuộc khổ nạn (Mt 26,1-5) và trở thành "ông vua" bị nhạo báng, bị đội mào gai, bị giết chết như một người nô lệ tầm thường. Nhưng Người biết mình là ai. Một ngày kia Người sẽ đến trong vinh quang để phán xét thế gian, là đặc quyền mà Cựu ước dành cho Giavê. Ở đây Đức Giêsu lấy lại tước hiệu Con Người mà Người đã sử dụng nhiều lần trong bài giảng về thời Thế Mạt (Cánh chung): Mt 24,3.27.30.37.39.44. Kể từ ngôn sứ Đanien (7,13), Con Người là nhân vật mầu nhiệm, có nguồn gốc từ trời, mà sách Khải Huyền Do Thái (Đặc biệt là sách Hê-nóc) mô tả như vị Thẩm Phán của thời Thế Mạt.

***Các dân thiên hạ sẽ được tập hợp trước mặt Người, và Người sẽ tách biệt họ với nhau, như mục tử tách biệt chiên với dê. Người sẽ cho chiên đứng bên phải Người, còn dê ở bên trái.***

Thỉnh thoảng chúng ta nên nghĩ đến "Ngày" này. Tôi sẽ được đưa về với ngày đó rất nhanh. Lúc đó mọi sự vật trần gian sẽ có một tỉ lệ mới: Lạy Chúa, xin Chúa ngay từ bây giờ giúp con phán đoán mọi sự việc theo quan điểm vĩnh cửu, để phân biệt cái gì là không đáng kể với cái gì là quan trọng. ***"Các dân thiên hạ.."*** Tôi cũng thế, tôi sẽ có mặt ở đó. Một đám đông to lớn chờ phán xét. Cũng có mặt ở đó tất cả những người mà tôi yêu thích, tất cả những người mà tôi biết, tất cả những người mà tôi có trách nhiệm.

Nhưng cũng có mặt mọi người khác: Do Thái và không Do Thái, Kitô hữu và không phải Kitô hữu, tín hữu và không tín hữu, Hồi giáo, Ấn giáo, người theo thuyết vật linh... những nhà thần bí suốt đời sống trong sự cầu nguyện, và những người vô thần mà cả đời không bao giờ cầu nguyện... tất cả đều đứng trước mặt Đức Giêsu! Người là vị Vua Mực tử, tước hiệu mà văn chương của các ngôn sứ cũng đã dùng để nói về Gia-vê (Ed 34,11-22).

***Bấy giờ Đức vua sẽ phán cùng những người ở bên phải rằng: "Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa".***

Trong vài ngày nữa, Đức vua này, Con Thiên Chúa sẽ bị đóng đinh. Tuy nhiên Người ý thức được "ý định của Thiên Chúa từ thuở tạo thiên, lập địa!". Người nói Thiên Chúa đã tạo ra con người... để một ngày ban cho con người Nước của Người làm gia nghiệp. Nhưng sự phán xét dựa trên tiêu chuẩn nào? Trên quy tắc nào sự sàng lọc được thực hiện?

***Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn Ta khát, các ngươi đã cho uống, Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc, Ta đau yếu, các ngươi đã thăm nom, Ta ngồi tù, các ngươi đã đến thăm.***

Vậy chúng ta được phán xét dựa trên và chỉ dựa trên tình yêu. Và dựa trên một tình yêu rất đơn giản: cho ăn, cho uống, tiếp đón, cho mặc, thăm viếng, săn sóc. Như thế, những cử chỉ yêu thương khiêm hạ và chân thật có một giá trị vô cùng, một giá trị vĩnh cửu. Vả lại danh sách những hành động yêu thương mà Đức Giêsu kể ra không hạn chế. Đó chỉ là những gương mà chúng ta có thể kéo dài ra tùy theo cuộc sống của mỗi người.

Con tôi khóc ban đêm, và tôi thức dậy để dỗ dành âu yếm nó. Bà mẹ già của tôi không thể ngồi dậy, và tôi đã đỡ bà ra khỏi giường để cho bà ngồi vào ghế bành. Những người láng giềng

của chúng tôi thiếu thốn tình bạn họ cần và chúng tôi đem tình bạn đến với họ. Trong giáo xứ, linh mục cần các bậc phụ huynh phụ trách việc dạy giáo lý và tôi đã chấp nhận trách nhiệm này và nó chiếm khá nhiều thời gian của tôi. Các đồng nghiệp của tôi cần được bảo vệ và tôi đã lãnh trách nhiệm về cộng đoàn và chính sách.

Thế giới thứ ba yêu cầu chúng ta giúp đỡ để phát triển, và tôi đã tham dự vào chiến dịch thế giới chống nghèo đói... Người phối ngẫu, con cái tôi, bạn bè tôi... đang cần những cử chỉ yêu thương của tôi... Bây giờ những người công chính sẽ thưa rằng:

***"Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói mà cho ăn, khát mà cho uống, có bao giờ đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp đón hoặc trần truồng là cho mặc. Có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đau yếu hoặc ngồi tù, mà đến thăm đâu?"***

Sự ngạc nhiên của những người "được cứu" là một trong những yếu tố gây kinh ngạc trong cảnh này. Theo Đức Giêsu không một ai trong số những người được Chúa Cha chúc phúc có vẻ nhận biết đích xác điều gì đã được diễn ra trong đời sống hàng ngày của họ: ý nghĩa sâu cùng của các hành động họ làm chỉ được tiết lộ vào giờ sau hết.

Như thế, cuộc phán xét sau cùng này mà chúng ta tưởng tượng trong tương lai, còn rất xa trong thời gian, thực ra lại là một biến cố thường xuyên: Chính HÔM NAY là ngày phán xét? Thiên Chúa sẽ không cần phán xét con người, mà con người ta phán xét mình trong suốt cuộc đời.

Thiên Chúa chỉ cần tiết lộ điều đã được "che giấu" trong mỗi ngày mà họ đã sống. Đời sống vĩnh cửu đã được bắt đầu. Vậy điều gì đã được "che giấu" và không được nhận thức?

**Để đáp lại Đức vua sẽ bảo họ rằng: "Ta bảo thật các người: mỗi lần các người làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các người đã làm cho chính Ta vậy."**

Điều được "tiết lộ vì thế chính là sự hiện diện khó tin được của Đức Giêsu! Khi toàn bộ lịch sử nhân loại sẽ hoàn tất, và để tóm thu toàn bộ lịch sử ấy, Đức Giêsu chỉ có thể nói về Người, như thể trong vô số người đàn ông và đàn bà, chỉ mình Người đã hiện hữu, bằng sự hiện diện vô số và ẩn giấu. 'Ta đói ... Ta khát... Ta ngồi tù... Ta là khách lạ.. Ta đau ốm...'. Như thế, cuộc quang lâm sau cùng, sáng chói trong vinh quang của Đức Giêsu từ trên các đám mây sẽ là bằng chứng cho một "sự đến" khác, bí mật và ẩn giấu nhưng thường xuyên, và xảy ra qua những hành động yêu thương. Một cách rõ ràng và hiển nhiên sự hiện diện huy hoàng của Đức Giêsu trong ngày Thế Mạt sẽ nói rằng Người không ngừng đến và không ngừng hiện diện trong mỗi người anh em đang cần đến chúng ta.

Lạy Chúa, xin giữ cho chúng con luôn canh thức cho đến giờ Chúa sẽ hiện ra.

**Rồi Đức vua sẽ phán cùng những người ở bên trái rằng: "Quân bị nguyên rửa kia, đi đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên ác quỷ và các sứ thần của nó".**

Lạy Đức Giêsu, Đáng mặc khải tình yêu của Chúa Cha, chính Chúa đã tuyên bố những lời đáng sợ như thế. Con lắng nghe và không thể trốn tránh trách nhiệm đã gạt bỏ những gì gây phiền nhiễu cho con trong Tin Mừng. Thật vậy Tin Mừng không phải là một thuyết duy tâm mơ hồ và nặng tình cảm, đó là lời kêu gọi của một yêu sách cực độ. Từ chối yêu thương... không giống như yêu thương? Không - tình yêu không thể có chỗ của nó bên cạnh Thiên Chúa là tình yêu. Chúng ta nhận thấy có một khía cạnh có tầm quan trọng tột bậc: Chúa Cha đã chuẩn bị thiên đàng cho người từ thuở tạo thiên lập địa... còn hỏa ngục không được chuẩn bị cho con người nhưng cho sa tan và

các sứ thần của nó. Ở đây chúng ta gặp lại nhân vật hắc ám mà ngay từ lúc đầu đã được giới thiệu như kẻ thù của Đức Giêsu (Mt 4,1), kẻ đã gieo cỏ lùng vào cánh đồng lúa mì (Mt 13,39), kẻ mà Đức Giêsu đã nhiều lần đi đầu để tiêu diệt (Mt 9,34; 12,24; 8,31; 15,22; 17,18). Tín điều về hỏa ngục không do Giáo Hội bày đặt ra. Chúng ta nghe từ chính miệng Đức Giêsu: "Quân bị nguyên rửa, đi đi cho khuất mắt Ta..."

Tín điều về Hỏa ngục có nghĩa như sau: Thiên Chúa có đủ tình yêu cao cả để cho tạo vật được tự do với sự tự do chân thật, kể cả tự do nói "không" với Thiên Chúa. Dĩ nhiên Thiên Chúa không muốn có Hỏa ngục. Và sự hiện diện dù của chỉ một người bị sa Hỏa ngục đối với chúng ta cũng là một có vấp ngã, đối với Thiên Chúa thì còn hơn thế nữa. Giữa Hỏa ngục "có thể" và Hỏa ngục thực, Thiên Chúa can thiệp với tất cả năng lực của Tình Yêu Của Người: chính ở chỗ đó, thập giá của Đức Giêsu được dựng lên Thiên Chúa đã làm tất cả để không một ai phải vào chỗ đó nội các tạo vật dứt khoát nói "không" với Thiên Chúa. "Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian nhờ Con của Người mà được cứu độ". "Tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người' tội lỗi" (Mt 9,13). "Đức Kitô đã chết vì chúng ta, ngay khi chúng ta còn là những người tội lỗi" (Rm 5,9). "Thiên Chúa muốn mọi người được cứu (1Tm 2,4). Hỏa ngục vì là sự khước từ tuyệt đối Tình yêu nên lúc nào cũng chỉ hiện hữu từ một phía... phía của người đã tạo ra hỏa ngục cho chính mình. Nhưng chính Thiên Chúa không thể có bất cứ sự cộng tác nào trong sự lệch lạc ấy. Chừng nào còn có dù chỉ một con người ở trong sự khước từ ấy thì có thể nói Thiên Chúa còn thấy mình bị đóng dấu sắt nung đỏ bởi sự từ chối ấy xúc phạm đến tình yêu vô hạn của Người và người ta đoán rằng dấu ấn này đã mang hình thể của thập giá?

***Vì xưa Ta đói, các Người đã không cho ăn; Ta khát, các người đã không cho uống; Ta là khách lạ, các người đã***

**không tiếp rước Ta trần truồng, các người đã không cho mặc; Ta đau yếu và ngồi tù, các người đã chẳng thăm nom". Bấy giờ những người ấy cũng sẽ thưa rằng: "Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói, khát, hoặc là khách lạ, hoặc trần truồng, đau yếu hay ngồi tù, mà không phục vụ đâu?": Bấy giờ Người sẽ đáp lại họ rằng: Ta bảo thật các người: mỗi lần các người không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các người đã không làm cho chính Ta vậy". Thế là họ ra đi để chịu cực hình muôn kiếp, còn những người công chính ra đi để hưởng sự sống muôn đời.**

Cả hai cảnh phán xét hoàn toàn giống nhau và đối nhau: điều mà những người này đã làm, những người khác bỏ không làm. Mọi con người dù là Kitô hữu hay không, dù biết hay không biết Đức Giêsu sẽ bị xét đoán trên cùng một tiêu chuẩn: không phải số lời cầu nguyện đã đọc, những hành động thờ phụng đã hoàn tất ...những tình yêu cụ thể mà người ấy sẽ biểu lộ cho các anh em mình. Không làm điều xấu chưa đủ. Còn phải làm điều tốt. Mỗi con người ngay từ HÔM NAY được phán xét bằng điều tốt lành mà người ấy làm cho những người cần đến người ấy. Vậy ngày hôm nay, ai đang chờ đợi tôi một điều gì?



## 20. Chiên hay dê, người lành kẻ dữ

(Suy niệm của Đam. Nguyễn Đức Phú)

Phụng vụ Chúa Nhật tuần cuối năm phụng vụ đề cập đến ngày cánh chung. Đức Giêsu lại đến trong thế gian để xét xử thế gian, để phân biệt người lành kẻ dữ. Người lành thì được Thiên Chúa cho hưởng sự sống vinh quang với Người, kẻ dữ thì chịu án phạt trần luân. Tuy bài tin mừng chỉ nói đến việc chăm sóc những kẻ hèn mọn: cho họ ăn, uống, mặc, thăm viếng khi tù đầy, ... nhưng đó lại là một lối nói đại ý để ám chỉ chung hết tất cả những việc làm đạo đức mà con người cần phải thực hiện cho nhau và những việc làm nào không nên làm. Những việc làm đạo đức như một chất liệu để xây đắp vững chắc cho ngôi nhà vĩnh cửu trong một vương quốc mà những người muốn được bước chân vào vương quốc đó phải dày công thực hiện. Thiên Chúa không chấp nhận cho những kẻ dữ tồn tại trong vương quốc của Người (c 41).

Qua bài Tin Mừng này, xin chia sẻ những ý tưởng sau:

### ***1. Vua như mục tử săn sóc đoàn chiên mình.***

Đức Giêsu được tôn vinh là Vua. Nhưng là vị vua không giống như bao vị vua chúa trần gian, dùng sức mạnh và quyền lực của mình để thống trị thần dân. Tước vị vua nơi đức Giêsu được ví như một người đứng đầu để dẫn dắt thần dân của mình. Cai trị thần dân không dùng đến sức mạnh hay quyền lực từ bản thân mình, nhưng là uy lực của tình yêu. Người mục tử hiểu đoàn chiên mình thế nào, biết đoàn chiên mình đang cần những gì, và sẵn sàng làm bất cứ thứ gì để lo cho đoàn chiên của mình dù phải hy sinh tính mạng khi gặp sói dữ, thì nơi đức Giêsu cũng thể hiện chính những điều đó. Và, chỉ có uy lực của tình yêu mới có thể khiến cho người mục tử dám hy sinh cả đến tính mạng của mình để bảo vệ, tìm sự an lành cho đàn chiên.

Nói cách khác, Đức Giêsu là vua vũ trụ nhưng là vị vua cai trị thần dân bằng sức mạnh của tình yêu. Bởi thế, trong vương

quốc của Người, khi tình yêu được thăng hoa thì không có chỗ cho những bất công và hận thù. Chỉ có tình yêu mới có thể dẫn đưa dân đến nơi an bình. Chỉ có tình yêu mới nói lên rằng “nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi.”

## **2. Vua như vị thẩm phán xét xử công minh.**

Đức Giêsu được tôn vinh là vua. Một vị vua của sự công minh chính trực, phân minh rõ ràng điều tốt và điều xấu, người lành kẻ dữ. Chiên và dê được phân tách để được lãnh thưởng và chịu án phạt. Người ngự đến trong vinh quang không phải là để ban ân sủng hay để cứu chuộc loài người, nhưng là một sự ngự đến để xét xử trần gian. Đối với những ai siêng năng làm việc và làm việc tốt, điều đó ắt sẽ được trọng thưởng. Đối với những kẻ ích kỷ, chỉ biết sống cho mình, nghĩ đến mình nhiều hơn kẻ khác, sẽ bị luận phạt một cách công minh.

Vua chúa trần gian xét xử theo quyền lực của mình, phân minh công trạng theo sự phán đoán của cá nhân, hoặc phán xét theo lời người thân nhẹ tội và được tha, kẻ ngoại bang nặng tội và chịu án phạt. Sự phán xét của Thiên Chúa không dựa trên những yếu tố đó. Người phán xét dựa trên giá trị lương tâm của mỗi con người. Người ta có thể lừa dối được nhiều người chung quanh, nhưng không ai có thể lừa dối được lương tâm của mình. Trong cuộc phán xét đó, sẽ không có chỗ cho những lời biện hộ gian dối, sẽ không tồn tại cho những lời biện hộ thiếu sự công bằng. Sự tố cáo nơi lương tâm mỗi con người trước nhan Thiên Chúa sẽ là những yếu tố chính để đức Vua, Thiên Chúa hiển trị, xét xử công minh.

Vào cuối năm phụng vụ, Giáo Hội muốn chúng ta nhìn lại cuộc sống của mỗi người để cải thiện. Cải thiện để trở nên tốt hơn, xứng đáng hơn để lãnh nhận những hồng ân Thiên Chúa đã hứa ban cho mỗi người chúng ta. Cải thiện cuộc sống mình để bình an trong cuộc phán xét của Thiên Chúa và cải thiện của sống để xứng đáng là thần dân sống trong nước Chúa.